

Số: 877 /BC-UBND

Tu Mơ Rông, ngày 25 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2024 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa XIV, Kỳ họp thứ 8.

Thực hiện Thông báo số 48/TB-TTHĐND, ngày 29/10/2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về Thông báo nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức Kỳ họp thứ 8, HĐND huyện khóa XIV, nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội, Quốc phòng, an ninh năm 2024 và dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2025 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông, cụ thể như sau:

PHẦN A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

- Kết quả đạt được và hạn chế, yếu kém:

1. Về kinh tế

a) Thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách: Thu ngân sách ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện đến ngày 10/11/2024: 821.583 triệu đồng. Trong đó: Thu địa bàn đạt: 52.009/60.800 triệu đồng, đạt 85,54% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm (*thu ngân sách địa phương được hưởng đạt: 36.366/41.371 triệu đồng, đạt: 87,90% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm*); Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên: 617.311 triệu đồng, thu chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024: 148.939 triệu đồng, thu kết dư: 3.307 triệu đồng, thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: 16,547 triệu đồng. Ước thu địa bàn cả năm 2024 đạt 61.020 triệu đồng, đạt 100,36% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm.

- Tổng chi ngân sách địa phương: Tính đến ngày 10/11/2024 là: Đạt: 581.569 triệu đồng, đạt: 96,54% so với dự toán tỉnh, huyện giao đầu năm và đạt 82,23% so với nhiệm vụ chi năm 2024.

- Công tác nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý ngân sách địa phương: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương; rà soát cắt giảm các khoản chi thường xuyên không cần thiết (*hội nghị, đi công tác, tiếp khách....*) để cơ cấu lại hợp lý và hiệu quả theo điều hành của Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh. Kiểm tra chặt chẽ việc kê khai thuế; tăng cường kiểm tra, giám sát trong quản lý thu thuế; triển khai quyết liệt các biện pháp chống thất thu thuế nhất là các

khoản thu liên quan đến đất đai, tài nguyên, khai thác khoáng sản, ... Đồng thời, chỉ đạo phòng, ban, ngành chuyên môn thực hiện nghiêm công tác kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm giao ban thường kỳ khối tài chính tỉnh, huyện hàng quý theo kế hoạch.

- Tình hình và kết quả xử lý nợ đọng thuế: Đến ngày 31/10/2024 là: 67,9 triệu đồng; trong đó (*số nợ năm 2023 chuyển sang là 107,36 triệu đồng*). Số nợ đã thu lũy kế tính đến ngày 31/10/2024 là 1.839,41 triệu đồng. Để có giải pháp thu hồi nợ đọng thuế trong thời gian tới, ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, vận động người nộp thuế trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế với NSNN, đồng thời nhiều giải pháp đôn đốc thu nợ, cưỡng chế nợ thuế nhằm thu hồi nợ vào NSNN đối với nhóm nợ có khả năng thu. Hoàn thiện hồ sơ trình cấp có thẩm quyền thực hiện xóa nợ theo quy định của Nghị quyết 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 đối với nhóm nợ khó thu. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chủ đầu tư trên địa bàn để nắm thông tin và thực hiện thu hồi nợ thuế theo quy định.

- Tổng vốn huy động, tổng doanh số cho vay, tổng dư nợ (*trong đó: ngắn hạn; trung và dài hạn*), Số liệu đến 31/10/2024: Tổng nguồn vốn huy động năm 2024 là 3.529 triệu đồng, lũy kế nguồn vốn huy động đạt 45.719 triệu đồng. Tổng số vốn cho vay: 59.743 triệu đồng; Tổng dư nợ đến 31/10/2024 là 416.104 triệu đồng (trong đó: vay trồng Sâm Ngọc Linh: 249 hộ, với số tiền trên 17.354 tỷ đồng; Vay ngắn hạn 7.185 triệu đồng; Vay trung và dài hạn 408.919 triệu đồng). Tình hình nợ xấu: tổng số nợ quá hạn và nợ khoanh 2.491 triệu đồng, chiếm 0,6% tổng dư nợ, giảm so với đầu năm 3.128 triệu đồng, trong đó: nợ quá hạn 510 triệu đồng, chiếm 0,12% tổng dư nợ, giảm so với đầu năm 100 triệu đồng; nợ khoanh 1.981 triệu đồng, chiếm 0,48% tổng dư nợ, giảm so với đầu năm 3.063 triệu đồng. (*Nợ quá hạn nguyên nhân do hộ vay bỏ đi khỏi địa phương 214 triệu đồng, 7 hộ vay; hộ vay gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan 70 triệu đồng, 2 hộ vay*).

b) Đầu tư phát triển:

- Tổng kế hoạch vốn năm 2024 đã phân bổ: Tính đến ngày 10/11/2024 là: 357.179 triệu đồng bao gồm:

+ Nguồn vốn đầu tư cân đối ngân sách huyện: 19.912 triệu đồng. Trong đó: giao đầu năm 17.328 triệu đồng; kế hoạch vốn kéo dài 2023 sang 2024 thực hiện 2.584 triệu đồng (*bao gồm phần kinh phí tạm ứng năm trước chuyển sang 1.445 triệu đồng*).

+ Nguồn vốn đầu tư ngân sách tỉnh hỗ trợ: 16.870 triệu đồng. Trong đó: giao đầu năm 10.426 triệu đồng; kế hoạch vốn kéo dài 2023 sang 2024 thực hiện 6.444 triệu đồng (*bao gồm phần kinh phí tạm ứng năm trước chuyển sang 4.173 triệu đồng*).

+ Dự toán ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia: 320.397 triệu đồng bao gồm:

- Vốn đầu tư: 213.398 triệu đồng, bao gồm kế hoạch vốn giao đầu năm

2024: 148.401 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2023 chuyển sang sang 2024 tiếp tục thực hiện 64.997 triệu đồng (*bao gồm phần kinh phí tạm ứng năm trước chuyển sang 21.191 triệu đồng*).

- Vốn sự nghiệp: 106.999 triệu đồng, bao gồm kế hoạch vốn giao đầu năm 2024: 69.768 triệu đồng, kế hoạch vốn năm 2023 chuyển sang sang 2024 tiếp tục thực hiện 37.231 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch vốn: Tổng kế hoạch vốn giải ngân tính đến ngày 10/11/2024 là: 160.710/357.179 triệu đồng, đạt 44,99% tổng kế hoạch vốn; Trong đó:

+ Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách huyện là: 11.134/19.912 triệu đồng, đạt 55,92% so với kế hoạch vốn; ước thực hiện năm 2024 đạt 100% kế hoạch vốn.

+ Thực hiện giải ngân nguồn ngân sách tỉnh là 14.905/16.870 triệu đồng, đạt 88,36% so với kế hoạch vốn; ước thực hiện năm 2024 đạt 100% kế hoạch vốn.

+ Thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG là: 134.671/320.397 triệu đồng, đạt 42,03% trên tổng kế hoạch vốn giao. Trong đó: (*Vốn đầu tư: 111.689/213.398 triệu đồng đạt 52,34% tổng kế hoạch vốn; Vốn sự nghiệp: 22.982/106.999 triệu đồng đạt 21,48% kế hoạch vốn giao*).

+ Ước thực hiện giải ngân cả năm vốn đầu tư CTMTQG: 213.398 triệu đồng đạt 100% .

- Tính đến thời điểm hiện tại trên địa bàn huyện không phát sinh nợ đọng.

c) Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực

* Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản:

- Cây lúa cả năm: Tổng diện tích thực hiện đến thời điểm báo cáo là 1.595,50/1.643,00 ha, đạt 97,11% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm 1.595,50/1.643,00 ha, đạt 97,11% so với kế hoạch; Năng suất đạt 29,87 tạ/ha, Sản lượng đạt 4.783,04 tấn. (*Trong đó: Cây lúa vụ Đông Xuân 2023-2024 nhân dân gieo trồng được 261,80 ha/273 ha KH, đạt 95,90% kế hoạch, năng suất: 35,23 tạ/ha, sản lượng: 922,44 tấn; Cây lúa vụ mùa: Thực hiện là 1.333,70 ha/1.370 ha KH, đạt 97,35% so với kế hoạch, năng suất đạt 28,82 tạ/ha, sản lượng đạt 3.843,30 tấn*).

- Cây Ngô cả năm: Tổng diện tích thực hiện đến thời điểm báo cáo là 95,20/100,00 ha, đạt 95,20% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm 95,20/100,00 ha, đạt 95,20% so với kế hoạch; Năng suất đạt 36,50 tạ/ha, Sản lượng đạt 347,48 tấn.

- Cây sắn (mỳ): Tổng diện tích thực hiện đến thời điểm báo cáo là 1.962,00/1.865,00 ha, đạt 105,20% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm 1.962,00/1.865,00 ha, đạt 105,20% so với kế hoạch; Năng suất đạt 137,50 tạ/ha, Sản lượng đạt 26.977,00 tấn.

- Cây rau đậu và một số cây trồng khác: Tổng diện tích thực hiện đến thời điểm báo cáo là 54,30 ha/50,00 ha, đạt 108,60% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm 54,30 ha/50,00 ha, đạt 108,60% so với kế hoạch.

- Cây cà phê: Tổng diện tích thực hiện đến thời điểm báo cáo là 2.114,42/2.007,00 ha, đạt 105,35% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm là 2.128,42/2.007,00 ha, đạt 106,05% so với kế hoạch; *(Trong đó: diện tích trồng mới 349,42/242,00 ha, đạt 144,39% so với kế hoạch, ước thực hiện cuối năm là 363,42/242,00 ha, đạt 150,17% so với kế hoạch; Cà phê xứ lạnh: 239,79/230,00 ha, đạt 104,26%, ước thực hiện cuối năm là 253,79/230,00 ha, đạt 110,34% so với kế hoạch)*.

- Cây cao su: Tổng diện tích thực hiện đến thời điểm báo cáo là 145,52/116,82 ha, đạt 124,57% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm 145,52/116,82 ha, đạt 124,57% so với kế hoạch.

- Cây ăn quả: Tổng diện tích thực hiện đến thời điểm báo cáo là 392,47/426,08 ha, đạt 92,11% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm là 412,05/426,08 ha, đạt 96,71% so với kế hoạch; *(Trong đó diện tích trồng mới 46,39/80,00 ha, đạt 57,99% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm là 65,97/80,00 ha, đạt 82,46% so với kế hoạch)*.

- Cây mắc ca: Tổng diện tích thực hiện đến thời điểm báo cáo là 263,84/249,52 ha, đạt 105,73% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm là 263,84/249,52 ha, đạt 105,73% so với kế hoạch; *(Trong đó diện tích trồng mới 64,31/50,00 ha, đạt 128,62% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm là 64,31/50,00 ha, đạt 128,62% so với kế hoạch)*.

* Nguyên nhân cây Lúa rẫy, cây ngô chưa đạt theo kế hoạch giao là các diện tích trồng cây Ngô, lúa rẫy nhân dân đã trồng qua nhiều năm nhưng không canh tác (bón phân, cải tạo đất...) do vậy cho năng suất và sản lượng thấp, giá trị kinh tế thấp. Nhận thức của người dân được nâng cao nên nhân dân tập trung trồng những loại cây khác phù hợp với lợi thế của vùng và những loại cây trồng khác có giá trị kinh tế cao hơn.

* Cây dược liệu:

- Cây sâm Ngọc Linh: Tổng diện tích thực hiện đến thời điểm báo cáo là 2.401,17/2.877,60 ha, đạt 83,44% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm 2.883,41/2.877,86 ha, đạt 100,20% so với kế hoạch; *(Trong đó diện tích trồng mới trong dân 17,21/14,00 ha, đạt 122,93% so với kế hoạch)*. Ước thực hiện đến 31/12/2024 là: 2.883,41 ha/2.877,60 ha đạt 100,20% so với kế hoạch, trong đó ước thực hiện trồng mới đến cuối năm 2024 là 499,45 ha/494 ha KH giao đạt 100,10% *(Trong đó ước thực hiện trồng mới trong dân đến cuối năm 2024 là: 19,45 ha/14 ha đạt 138,91% so với kế hoạch; ước trồng mới trong doanh nghiệp đến cuối năm 2024 là 480 ha/ 480 ha đạt 100% KH giao)*.

- Cây dược liệu khác: Tổng diện tích gieo trồng cây dược liệu khác trên địa bàn huyện đến thời điểm báo cáo là 1.570,14/1.659,79 ha, đạt 94,60% so với kế hoạch, trong đó trồng mới cây dược liệu khác thực hiện đến thời điểm báo cáo là

146,35/236,00ha đạt 62,01% so với kế hoạch (trong đó: trồng mới sâm dây trong dân đã thực hiện đến thời điểm báo cáo là 79,24 ha/150 ha đạt 52,83% kế hoạch, trồng mới các loại dược liệu khác trong dân đến thời điểm báo cáo là (sơn tra, ngũ vị tử...): 67,11 ha/86ha đạt 78,03% kế hoạch); ước thực hiện đến 31/12/2024 là 1.664,36/1.659,79 ha, đạt 100,28% so với kế hoạch, ước thực hiện trồng mới cây dược liệu khác đến cuối năm 2024 là 240,57/236,00 ha, đạt 101,94% so với kế hoạch, (Trong đó ước thực hiện trồng mới sâm dây đến cuối năm 2024 là: 111,08/150,00 ha, đạt 74,05% so với kế hoạch, ước thực hiện trồng mới các loại dược liệu khác trong dân đến cuối năm 2024 là 129,49/86 ha đạt 150,57% so với kế hoạch).

d) Chăn nuôi

+ Đàn trâu: Tổng đàn là 6.533/7.223 con, đạt 90,45% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm 6.928/7.223 con, đạt 95,92% so với kế hoạch.

+ Đàn bò: Tổng đàn là 8.219/8.750 con, đạt 93,93% so với kế hoạch, Ước thực hiện cả năm 8.507/8.750 con, đạt 97,22% so với kế hoạch.

+ Đàn heo: Tổng đàn là 7.996/8.500 con, đạt 94,07% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm 8.594/8.500 con, đạt 101,11% so với kế hoạch.

+ Đàn Dê: Tổng đàn là 410/241 con, đạt 170,12% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm 486/241 con, đạt 201,66% so với kế hoạch.

** Trong năm đàn gia súc, gia cầm giảm theo báo cáo của UBND các xã báo là nhân dân bán để phục vụ cho sản xuất, trả nợ ngân hàng và phục vụ đời sống của gia đình.*

- Thuỷ sản: Diện tích nuôi ao hồ nhỏ thực hiện đến ngày báo cáo là: 31,06/30,00 ha, đạt 103,53% so với kế hoạch; Ước thực hiện cả năm 31,74/30,00 ha, đạt 105,80% so với kế hoạch; Sản lượng ước thực cuối năm đạt 105/105 tấn, đạt 100,00% so với kế hoạch.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

- *Tình hình dịch bệnh trên cây trồng:* Từ đầu năm đến ngày 11/11/2024 UBND huyện đã thực hiện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã tiếp tục thực hiện nắm bắt và dự báo tình hình sinh vật gây hại cây trồng; Chủ động hướng dẫn các biện pháp phòng, trừ kịp thời sâu bệnh hại nhằm hạn chế lây lan ra diện rộng ảnh hưởng đến năng suất chất lượng các loại cây trồng. Nhìn chung trong năm, tình hình sâu bệnh hại các loại cây trồng trên địa bàn huyện ở mức thấp như: Cây lúa sâu cuốn lá nhỏ, bọ trĩ, vàng lá khô đầu lá; Cây dược liệu: Một loại số sâu, bệnh hại thông thường (bệnh gỉ sắt) hại nhẹ, rải rác trên một số vườn Sâm Ngọc Linh, được phát hiện và xử lý kịp thời.

- *Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm và vật nuôi:* Trong năm 2024 trên địa bàn huyện tương đối ổn định, các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục, tụ huyết trùng trâu bò, tai xanh, cúm gia cầm... và dịch bệnh thủy sản được kiểm soát tốt, không xảy ra. Tuy nhiên bệnh Lở Mồm long móng đã xảy ra ở 4 xã: Đắk Sao, Đắk Na, Văn

Xuôi, Ngok Yêu với tổng số 128 con trâu, bò mắc bệnh trong đó tiêu hủy 12 con trâu, bò¹. Số con trâu, bò mắc bệnh này đã được kiểm soát, dập tắt và các gia súc mắc bệnh đã khỏi triệu chứng lâm sàng và ăn uống bình thường; các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác trên đàn vật nuôi không xảy ra. Hiện nay, trên địa bàn huyện an toàn với dịch bệnh động vật.

- *Công tác vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, tiêm phòng vắc xin:* Trong năm UBND huyện đã thực hiện ban hành các Kế hoạch²; Thực hiện hoàn thành 02 đợt tháng vệ sinh khử trùng tiêu độc vệ sinh tổng 750 lít/750 lít, đạt 100% Kế hoạch; Tiêm phòng vắc xin cho đàn trâu, bò³, Tiếp tục thực hiện tiêm phòng cho đàn gia súc đảm bảo theo kế hoạch đề ra; Vắc xin Đại chó mèo; Vắc xin Viêm da nổi cục trên đàn trâu bò.⁴ Tiếp tục chỉ đạo các phòng ban liên quan phối hợp với UBND các xã kiểm tra, kiểm soát các hoạt động mua bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào huyện theo quy định; Phân công cán bộ chuyên môn thực hiện tốt công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra an toàn vệ sinh thú y.

*** Về lâm nghiệp**

- Trong năm tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn huyện; Thực hiện ban hành kế hoạch trồng rừng tập trung năm 2024 và triển khai công tác quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn⁵, đồng thời chỉ đạo các phòng ban, ban hành hướng dẫn mùa vụ trồng rừng năm 2024 để các xã nắm thông tin, triển khai thực hiện đảm bảo kịp mùa vụ; Thực hiện đến thời điểm báo cáo với tổng diện tích rừng đã trồng năm 2024 là 236,92/200 ha, đạt 107,69% so với kế hoạch, *(trong đó diện tích trồng từ nguồn ngân sách CTMTQG là 191,72; Diện tích người dân tự trồng thêm trên địa bàn xã Đăk Hà, xã Đăk Sao, xã Tê Xăng đến thời điểm báo cáo là 45,2 ha);*

¹ + Đợt 1: từ ngày ngày 18/01/2024 đến ngày 25/01/2024, trên địa bàn 02 xã Đăk Na và Đăk Sao với tổng số con mắc bệnh là 73 con trâu, bò (Đăk Na: 72 con (48 con bò, 24 con trâu), Đăk Sao: 01 con bò) trong đó tiêu hủy 9 con trâu bò với tổng khối lượng tiêu hủy 989kg (trên địa bàn xã Đăk Na, gồm 03 con bò với tổng khối lượng 247 kg, 06 con trâu với tổng khối lượng 742 kg).

+ Đợt 2: từ ngày 19/02/2024 đến ngày 12/03/2024, trên địa bàn 04 xã Đăk Na, Đăk Sao, Văn Xuôi, Ngok Yêu với tổng số con mắc bệnh là 55 con trâu bò (Đăk Na: 23con (20 con bò, 03 con trâu); Đăk Sao: 12 con (11 con bò, 01 con trâu); Ngok Yêu: 16con trâu; Văn Xuôi: 04 con trâu) trong đó tiêu hủy 03 con trâu, bò với tổng khối lượng 960 kg gồm 01 con nghé và 02 con trâu).

² Kế hoạch số 429/KH-UBND ngày 28/06/2024 của UBND huyện về kế hoạch Tiêm phòng vắc xin Tam liên ở lợn đợt 1 năm 2024 và vắc xin Tụ huyết trùng cho đàn trâu, bò năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 448/KH-UBND ngày 02/08/2024 của UBND huyện về kế hoạch Triển khai tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 458/KH-UBND ngày 14/08/2024 của UBND huyện về kế hoạch Tiêm phòng vắc xin Viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò trên địa bàn huyện năm 2024.

³ Đợt 1: Vắc xin tụ huyết trùng 10.770 liều/10.770 con trâu, bò đạt 86,68% kế hoạch; Vắc xin Tam liên 1.456 liều/1.456 con lợn đạt 74,59% kế hoạch

Đợt 2: Vắc xin tụ huyết trùng 5.325 liều/12.425 liều, đạt 42,48% kế hoạch; Vắc xin Tam liên 855 liều/1.500 liều, đạt 57,00% kế hoạch.

⁴ Tổng số lượng chó mèo đã được tiêm là 3.410 con; Viêm da nổi cục trên đàn trâu bò 11.766 liều/ 12.000 liều đạt 87,87% kế hoạch.

⁵ Kế hoạch số 37/KH-UBND, ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về trồng rừng tập trung năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Công văn số 1269/UBND-VP, ngày 09/05/2024 của UBND huyện về V/v tiếp tục tăng cường triển khai các giải pháp quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn huyện). Thông báo số 99/TB-UBND, ngày 29 tháng 05 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện về Kết luận của đồng chí Võ Trung Mạnh, Phó Bí thư Huyện ủy -Chủ tịch UBND huyện tại buổi làm việc với các đơn vị liên quan về công tác trồng rừng năm 2024 trên địa bàn huyện.

Trồng rừng phân tán đến thời điểm hiện tại trên địa bàn đã trồng được 189.720/50.000 cây, đạt 379,44% so với kế hoạch.

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật: Trong năm 2024 UBND huyện đã thực hiện chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã tổ chức tuyên truyền thực hiện ở các cấp được 308 cuộc/12.674 lượt người tham gia; Ngoài ra, Hạt Kiểm lâm địa bàn cùng phối hợp với ngành chức năng, UBND các xã, các đơn vị chủ rừng làm tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện nghiêm các quy định về QLBR, PCCCR thông qua các buổi họp trực tiếp tại các thôn. Kết quả tổ chức tổ chức được 12 cuộc tuyên truyền trực tiếp với 574 lượt người dự nghe.

- Công tác tuần tra, truy quét: Trong năm thực hiện đến thời điểm báo cáo UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn phối hợp với UBND các xã đã tổ chức truy quét được 977 cuộc/6.526 lượt người tham gia.

- Công tác quản lý động, thực vật hoang dã: Thường xuyên tuyên truyền cho người dân trên địa bàn về quản lý động, thực vật hoang dã; Nghiêm cấm mọi hành vi săn bắn, bẫy bắt, mua bán động vật hoang dã. Bên cạnh đó, vận động nhân dân bảo tồn nguồn gen quý hiếm của các loại cây đặc trưng của vùng tạo nên sự đa dạng về sinh thái. Hiện nay trên địa bàn huyện có 02 cơ sở gây nuôi động vật hoang dã thông thường (*Dúi*) tại địa bàn xã Tu Mơ Rông và xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông⁶. Trong năm 2024 trên địa bàn huyện quản lý không có tình trạng săn bắt động vật hoang dã.

- Về công tác phòng cháy chữa cháy rừng: Trong năm UBND huyện đã thực hiện chỉ đạo các đơn vị phòng, ban, UBND các xã tăng cường công tác PCCCR mùa khô, kịp thời cập nhật cấp dự báo cháy rừng và thông báo về cấp dự báo nguy cơ cháy rừng để UBND các xã, các đơn vị chủ rừng nắm bắt, chủ động triển khai các biện pháp PCCCR hiệu quả, phù hợp với tình hình diễn biến thời tiết trên địa bàn; Trong năm 2024 trên địa bàn huyện quản lý xảy ra 01 vụ cháy rừng dân trồng tại xã Tu Mơ Rông (*Cháy thực bì không thiệt hại về cây*).

- Tình hình phát hiện, xử lý vi phạm: Trong năm 2024, trên địa bàn huyện huyện phát hiện 01 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp⁷.

- Tỷ lệ độ che phủ rừng (có tính cây cao su): 67,73%.

d) Xây dựng nông thôn mới:

- Trong năm ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện ban hành Kế hoạch Truyền thông, tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện⁸, đồng thời ban hành các văn bản chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình mục tiêu

⁶ Tổng có 180 cá thể Dúi. Trong đó: xã Tu Mơ Rông 62 cá thể, xã Đăk Hà 118 cá thể.

⁷ UBND xã Đăk Sao tổ chức tuần tra đã phát hiện tại lô 6 khoảnh 8, tiểu khu 210, loại rừng tự nhiên, chức năng sản xuất, lâm phần do 02 hộ gia đình A Val, A Hân trực tiếp quản lý thuộc địa giới hành chính xã Đăk Sao, huyện Tu Mơ Rông có 01 đám rừng bị chặt phá trái pháp luật với diện tích 14.700 m² (Mười bốn ngàn bảy trăm mét vuông).

⁸ Kế hoạch số 273/KH-UBND, ngày 04/05/2024 của UBND huyện Kế hoạch Truyền thông, tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông .

quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 và tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới⁹.

Đến thời điểm 25/11/2024, toàn huyện đạt 138 tiêu chí, trong đó: 01 xã đạt 15 tiêu chí (Măng Ri); 02 xã đạt 14 tiêu chí (Đăk Hà, Ngọc Yêu); 02 xã đạt 13 tiêu chí (Ngọc Lây, Tu Mơ Rông); 04 xã đạt 12 tiêu chí (Đăk Tờ Kan, Đăk Sao, Văn Xuôi, Tê Xăng); 01 xã đạt 11 tiêu chí (Đăk Na); 01 xã đạt 10 tiêu chí (Đăk Rơ Ông).

Như vậy, xã Măng Ri - xã mục tiêu đạt chuẩn xã nông thôn mới năm 2024: đến thời điểm báo cáo đạt 15/19 tiêu chí; chưa đạt 4 tiêu chí (còn tiêu chí số 1;6;10 và 14. Riêng tiêu chí số 1 đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng xã; tiêu chí số 6 về cơ bản đạt; tiêu chí số 10 thu nhập đạt 29,64/45 triệu).

Dự kiến hết năm 2024, toàn huyện đạt 146 tiêu chí, trong đó: 01 xã đạt 16 tiêu chí (Măng Ri, nếu đẩy nhanh tiến độ quy hoạch; có thể đạt 17/19 tiêu chí vào quý I/2024); 04 xã đạt 14 tiêu chí (Đăk Hà, Tu Mơ Rông, Ngọc Yêu, Tê Xăng); 03 xã đạt 13 tiêu chí (Ngọc Lây, Đăk Na, Đăk Sao); 02 xã đạt 12 tiêu chí (Đăk Tờ Kan, Văn Xuôi); 01 xã đạt 11 tiêu chí (Đăk Rơ Ông).

Đối với thôn điểm thôn nông thôn mới cấp huyện, cấp xã, đến thời điểm báo cáo, chưa có thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới. Các thôn điểm cấp huyện, xã đạt từ 7 đến 9 tiêu chí. Đối với thôn điểm cấp huyện (thôn Ba Khen, xã Văn Xuôi) đạt 8/10 tiêu chí (trừ tiêu chí thu nhập và hộ nghèo). Ước thực hiện đến cuối năm, các thôn điểm đạt từ 7 đến 9 tiêu chí.

- Về sản phẩm OCOP: Trong năm 2024 ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm¹⁰; Quyết định phê duyệt danh sách ý tưởng/sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP)¹¹; Thực hiện hỗ trợ khoảng 6 sản phẩm của 02 chủ thể sản xuất; Đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP theo Kế hoạch¹² (*dự kiến thời gian đánh giá trong khoảng thời gian từ ngày 10/12 đến 11/12/2024, hạn cuối nhận hồ sơ đăng ký của các chủ thể ngày 25/10/2024*).

Tổng số lượng sản phẩm OCOP hiện nay trên địa bàn huyện (*đang còn thời gian được công nhận*): 30 sản phẩm, trong đó: Có 23 sản phẩm 03 sao và 07 sản phẩm 04 sao.

e) Công nghiệp và Xây dựng

⁹ Công văn số 894/UBND-NN, ngày 05/04/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024; Công văn số 1005/UBND-NN, ngày 15/04/2024 của UBND huyện về việc tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

¹⁰ Kế hoạch số 39/KH-UBND, ngày 29/02/2024 của UBND huyện về việc Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

¹¹ Quyết định số 112/QĐ-UBND, ngày 04/04/2024 của UBND huyện về phê duyệt danh sách ý tưởng/sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP) năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông

¹² Kế hoạch số: 472/KH-UBND, ngày 12/9/2024 của UBND huyện về Triển khai đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP đợt 2 năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông

- Giá trị sản xuất công nghiệp: Tính đến thời điểm báo cáo trên địa bàn huyện sản lượng khai thác điện là: 202 triệu kwh.

- Tình hình quản lý, khai thác khoáng sản: Sản lượng khai thác khoáng sản thực hiện đến thời điểm báo cáo (*cát, đá, sỏi các loại*): là 14.000m³. Các đơn vị đều chấp hành tốt các quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ về thuế và đảm bảo thực hiện xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường theo quy định.

- Tình hình đầu tư, khai thác các công trình thủy điện vừa và nhỏ: Trên địa bàn huyện một số công trình thủy điện đã đầu tư xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng cụ thể: Có 7 công trình; Công trình thủy điện Đăk Psi 3 (15 MW); Thủy điện Đăk Psi 4 (30MW); Thủy điện Đăk Ter 1 (3,6 MW); Thủy điện Đăk Ter 2 (3,4 MW); Thủy điện Nước Lây (3,2 MW); Thủy điện Đăk Psi 2B (14MW); Thủy điện Thượng Đăk Psi (6,6 MW). Số công trình thủy điện đang đầu tư xây dựng: Có 02 công trình Thủy điện Đăk Psi 1 (4MW), xã Tê Xăng; Đập phụ thủy điện Thượng Đăk Psi 2,6MW; (*Thủy điện Đăk Psi 2 tỉnh đã thu hồi giấy phép đầu tư*).

g) Thương mại và Dịch vụ:

- Tổng mức hàng hóa bán lẻ: Tổng giá trị lưu chuyển hàng hóa và doanh thu dịch vụ thực hiện đến thời điểm báo cáo là: 23,00 tỷ đồng.

- Bình ổn thị trường hàng hóa, dịch vụ: Trong năm UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn chủ động phương án bảo đảm cân đối cung cầu, ổn định thị trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, gây tăng giá đột biến, thực hiện phối hợp tổ chức kiểm tra việc thực hiện niêm yết giá và bán theo giá niêm yết, đồng thời chuẩn bị tốt nguồn hàng chính sách, hàng hỗ trợ và các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu để cung ứng sớm và đầy đủ cho nhân dân; Hàng hóa lưu thông trên thị trường đa dạng, phong phú về chủng loại, giá cả hàng hóa ổn định, chất lượng đảm bảo, đáp ứng nhu cầu mua sắm của người dân; Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn được duy trì thực hiện; Các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện được triển khai tích cực.

h) Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã

- Với sự chỉ đạo kịp thời của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, tình hình thu hút đầu tư trên địa bàn huyện đã có nhiều khởi sắc, góp phần cải thiện năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các đơn vị chuyên môn chủ động phối hợp với các Sở ngành liên quan tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tiếp cận cơ hội đầu tư và thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện, từng bước đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội; Tiếp tục nâng cao năng lực và đổi mới, đa dạng các hình thức, hoạt động xúc tiến đầu tư theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào ngành, lĩnh vực phù hợp với tiềm năng, lợi thế của huyện như: trồng rừng, dược liệu, du lịch...; gắn các hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư của huyện với chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh.

- Ngay từ đầu năm, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch huyện và các cơ quan, tổ chức thực hiện cung cấp thông tin đầu tư, hợp tác đầu tư, chính sách thu hút đầu tư, thủ tục đầu tư và quảng bá hình ảnh, mục đích kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong xúc tiến đầu tư; đảm bảo tính minh bạch, tăng khả năng tiếp cận các nguồn lực của cộng đồng doanh nghiệp, HTX; kịp thời cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch, danh mục dự án kêu gọi đầu tư trên địa bàn huyện.

- UBND huyện và các DN, HTX sản xuất kinh doanh được liệt kê trên địa bàn huyện tham gia lễ hội Sâm và hương liệu, được liệt kê quốc tế TP. HCM 2024 nhằm quảng bá xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm đặc hữu của huyện.

- Tiếp tục chỉ đạo Tổ xúc tiến đầu tư tạo điều kiện cho các nhà đầu tư đến khảo sát để tìm hiểu cơ hội đầu tư và giới thiệu địa điểm lập chủ trương đầu tư cho các doanh nghiệp, tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với nhà đầu tư để thực hiện cung cấp bổ sung tọa độ, vị trí dấu nổi trong khu vực, đường ra, đường vào, ranh giới Đã được UBND huyện giới thiệu địa điểm đất cho doanh nghiệp các nhà đầu tư thực hiện các dự án về nuôi trồng dược liệu (dưới tán rừng) và chế biến dược liệu theo chuỗi giá trị xây dựng mô hình dược liệu an toàn, đạt tiêu chuẩn đầu tư nuôi trồng dược liệu tại địa điểm thực hiện dự án, để nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ trình ủy ban nhân tỉnh xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định. Thực hiện Kế hoạch¹³, Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh năm 2024; Hội nghị có sự tham gia của hơn 50 doanh nghiệp trên địa bàn huyện, trong tỉnh và ngoài tỉnh; Có 34 Hợp tác xã và 127 hộ kinh doanh cá thể đại diện cho 11 xã trên địa bàn huyện, cùng với các phòng ban thuộc UBND huyện và ủy ban nhân dân các xã tham gia và chất vấn trực tiếp với Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Hộ kinh doanh cá thể; Thông qua hội nghị để gặp gỡ, trao đổi, đối thoại với doanh nghiệp, hợp tác xã và Hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn huyện nhằm nắm bắt tâm tư nguyện vọng và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã và Hộ kinh doanh cá thể trong huyện và ngoài huyện từ đó có giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ, trong quá trình đầu tư, sản xuất kinh doanh; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy trong sản xuất, kinh doanh của huyện trong năm 2024 và những năm tiếp theo; Thể hiện vai trò và sự quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã đối với việc hỗ trợ, tạo điều kiện và cùng đồng hành với doanh nghiệp, hợp tác xã và Hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn huyện, xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, cạnh tranh bình đẳng và tạo điều kiện thuận lợi nhất để các doanh nghiệp, hợp tác xã và Hộ kinh doanh cá thể đầu tư phát triển. Đồng thời quảng bá, giới thiệu tiềm năng của huyện Tu Mơ Rông về phát triển các sản phẩm có thể mạnh của

¹³ Kế hoạch số 455/KH-UBND ngày 07/08/2024 của Ủy ban nhân dân huyện về Tổ chức hội nghị gặp gỡ và đối thoại với Doanh nghiệp, Hợp tác xã và Hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024.

huyện. Thời gian vừa qua, Ủy ban nhân dân huyện đã chủ động phối hợp với các nhà đầu tư đến nghiên cứu, khảo sát và tìm hiểu đầu tư vào địa bàn huyện Tu Mơ Rông, nhiều dự án cũng đã được triển khai thực hiện đầu tư, từng bước góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc, tạo thu nhập cho người dân. Đến nay, đã có các công ty¹⁴ khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư. Huyện đã chủ động phối hợp với các Sở ngành của tỉnh tạo mọi điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư tiếp cận cơ hội đầu tư¹⁵ và thực hiện đầu tư trên địa bàn huyện¹⁶; UBND huyện đã ký kết biên bản thỏa thuận hợp tác với Câu lạc bộ Du lịch Doanh nhân trẻ Việt Nam nhằm giới thiệu các tiềm năng, cơ hội đầu tư liên kết, phát triển du lịch.

- Tình hình cấp giấy chứng nhận đăng ký Kinh doanh và hợp tác xã: Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 10/11/2024, thực hiện cấp mới và cấp đổi cho 69 hộ kinh doanh; xác nhận tạm ngừng kinh doanh và đăng ký thay đổi nội dung cho 07 Hợp tác xã¹⁷.

- Tình hình hoạt động của các HTX: Tổng số Hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn huyện hiện có là: 36 Hợp tác xã. Trong đó: 01 hợp tác xã không hoạt động (*bỏ địa chỉ kinh doanh*); 01 hợp tác xã tạm ngừng hoạt động kinh doanh¹⁸. Có 685 thành viên. (*Trong đó người dân tộc thiểu số 432/685 người, chiếm tỷ lệ 63,07%*). Doanh thu và lợi nhuận thu nhập bình quân: Có 21 Hợp tác xã bước đầu có doanh thu, có 15 hợp tác xã chưa có doanh thu và có kê khai thuế.

¹⁴(1) Tập đoàn Sun Group; (2) Công ty Cổ phần nông nghiệp quốc tế Thắng Lợi; (3) Công ty TNHH Chăn nuôi công nghệ cao Tây Nguyên; (4) Hợp tác xã nông sản và thảo dược Tu Mơ Rông; (5) Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hạ tầng và Giao thông (Intracom); (6) Công ty cổ phần Dương Gia Kon Tum; (7) Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư Start; (8) Công ty TNHH Capella Group; (9) Công ty cổ phần Mekong Herbals; (10) Công ty Đồi Tre xanh; (11) Công ty cổ phần sâm và dược liệu Phong Phi; (12) Công ty Bluetech Ingredients Ltd; (13) Công ty Vị Trí Vàng; (14) Công ty TNHH Vương Bảo Ngọc; (15) Công ty TNHH SXTM XNK An Gia Phát; (16) Công ty Bidrico; (17) Công ty cổ phần nông nghiệp công nghệ cao và dược liệu quý Cao nguyên; Giới thiệu đất trồng cây ăn quả...

¹⁵ (1) Hiện đã đưa Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư Start nghiên cứu, khảo sát và lập thủ tục đầu tư Dự án Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và dự án trang trại chăn nuôi lợn gia công tập trung kỹ thuật cao; (2) Công ty TNHH Capella Group đã có chủ trương của tỉnh về đầu tư trồng dược liệu. Tuy nhiên, hiện nay còn vướng về thủ tục đấu giá cho thuê dịch vụ môi trường rừng nên chưa triển khai thực hiện.

¹⁶ - *Dự án 01: Dự án du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái gắn với trải nghiệm vườn dược liệu sâm Ngọc linh tại xã Đăk Na.*

Mục tiêu: Nhằm phát huy tiềm năng du lịch đồng thời mang lại lợi ích cho cộng đồng, góp phần giảm nghèo và tạo môi trường thuận lợi cho người DTTS tham gia phát triển Kinh tế xã hội. Xây dựng Dự án du lịch nhằm phát huy các thắng cảnh như thác Siu Pông, Siu Mo Nam, cây Lá đỏ, vườn Ngủ Vị Tử, Sơn tra cổ thụ... kết hợp mô hình sâm Ngọc linh tại Tiểu khu 205 Xã Đăk Na trở thành điểm nhấn du lịch của huyện và điểm du lịch cấp tỉnh; Địa điểm: Xã Đăk Na – huyện Tu Mơ Rông – Tỉnh Kon Tum; Quy mô: 50 ha; Tổng số vốn đầu tư: 90 tỷ đồng

- *Dự án 02: Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng kết hợp thương mại dịch vụ trung tâm huyện Tu Mơ Rông.*

Mục tiêu: Khai thác lợi thế về địa hình và cảnh quan để phát triển du lịch sinh thái phục vụ nhu cầu của khách du lịch kết hợp phát thương mại dịch vụ trung tâm huyện Tu Mơ Rông; Địa điểm: Xã Đăk Hà – huyện Tu Mơ Rông – Tỉnh Kon Tum; Quy mô: 02 ha; Tổng số vốn đầu tư: 50 tỷ đồng;

- *Dự án 03: Dự án Du lịch sinh thái thác Tea Rông.*

Mục tiêu: Phát triển kinh tế, xã hội địa phương; Địa điểm: Xã Đăk Tô Xăng – huyện Tu Mơ Rông – Tỉnh Kon Tum; Quy mô: 30 ha; Tổng số vốn đầu tư: 30 tỷ đồng.

¹⁷ Hộ kinh doanh: Đăng ký thành lập mới 50 hộ, Đăng ký thay đổi nội dung 19 hộ kinh doanh; Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã 01 HTX, Thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã 04 HTX, Thành lập mới 02 HTX.

¹⁸ Hợp tác xã Nông - Công nghiệp xanh Tu Mơ Rông (*bỏ địa chỉ kinh doanh*); Hợp tác xã GIN FARM (*Tạm ngừng hoạt động kinh doanh*).

i) Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Công tác quản lý Nhà nước về đất đai: Từ đầu năm đến nay Ủy ban nhân dân huyện thực hiện hoàn thiện các thủ tục đấu thầu lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2025 trình Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua xin phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Tu Mơ Rông để xây dựng công trình: Đường từ Quốc lộ 40B huyện Tu Mơ Rông đi thôn 8, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà (Đoạn qua địa phận huyện Tu Mơ Rông và địa phận huyện Đăk Hà); Tiếp tục chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị có liên quan trong công tác quản lý cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu theo Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh Kon Tum trên địa bàn huyện; Giới thiệu vị trí lập dự án đầu tư, đảm bảo phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện. Thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân theo quy định; Kết quả từ đầu năm đến nay tiếp nhận hoàn thiện là 162 Hồ sơ¹⁹.

- Công tác quản lý tài nguyên: Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát, giám sát việc xe vận chuyển cát, sỏi qua trạm cân trên địa bàn, đảm bảo công tác quản lý nhà nước về khoáng sản theo đúng quy định. Hiện nay trên địa bàn huyện có 02 đơn vị được UBND tỉnh đã cấp giấy phép khai thác đang hoạt động²⁰; Tình hình khai thác cát vàng và các loại khoáng sản quý hiếm khác: Trong năm đến thời điểm báo cáo trên địa bàn huyện là Không có.

- Công tác bảo vệ môi trường ứng phó với biến đổi khí hậu: Thực hiện chỉ đạo tăng cường công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện năm 2024 theo quy định; Thực hiện tốt một số tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021 - 2025 (*lĩnh vực tài nguyên môi trường*) do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng; Công tác giữ gìn và bảo vệ môi trường được thực hiện đến thời điểm báo cáo trên địa bàn không để xảy ra các hoạt động gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn.

- Công tác phòng chống thiên tai: UBND huyện đã thực hiện ban hành Kế hoạch hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia phòng, chống thiên tai năm 2024 trên địa bàn huyện²¹; Ban hành văn bản chỉ đạo về tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán, thiếu nước²². Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị

¹⁹ Chuyển nhượng 40 hồ sơ; Chính biến động 40 hồ sơ; Thế chấp 34 hồ sơ; Xóa thế chấp 28 hồ sơ; Cấp đổi, cấp lại 17 hồ sơ; Chuyển mục đích 01 hồ sơ; Thừa kế 01 hồ sơ; Tách thửa, hợp thửa 01 hồ sơ.

²⁰ Công ty TNHH Tuấn Dũng khai thác cát (Giấy phép số 906/GP-UBND ngày 12/9/2017) tại thôn Kon Hnông, xã Đăk Tờ Kan. Diện tích 3,7 ha; Công ty TNHH Đồng Tâm khai thác cát, sỏi (Giấy phép số 07/GP-UBND ngày 02/01/2018) tại Thôn Đăk Văn 2 xã Văn Xuôi và thôn Đăk Chum 2, xã Tu Mơ Rông. Diện tích 06 ha.

²¹ Kế hoạch số 275/KH-UBND, ngày 08/05/2024 của UBND huyện về Kế hoạch hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia phòng, chống thiên tai năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

²² Công văn số 1066/UBND-NN, ngày 19/04/2024 của UBND huyện về việc tiếp tục tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống nắng nóng, hạn hán và thiếu nước mùa khô 2024; Công văn số 1190/UBND-NN, ngày 03/05/2024 của UBND huyện về việc tiếp tục tăng cường công tác phòng, chống hạn hán, thiếu nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Công văn số 1250/UBND-NN ngày 08/05/2024 của UBND huyện về việc triển

nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố thiên tai và năng lực điều hành, chỉ huy, thực hiện các biện pháp phòng, chống, ứng phó thiên tai ngay tại cơ sở để ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả, góp phần giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra; Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, cảnh báo và hướng dẫn. Tiếp tục thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông²³.

- *Tình hình thiệt hại do thiên tai:* UBND huyện tiếp chỉ đạo các cấp, các ngành trên địa bàn huyện thường xuyên theo dõi và liên lạc để nắm bắt tình hình, tổng hợp, chuyển các bản tin tới BCH PCTT&TKCN cấp tỉnh, chủ động các biện pháp ứng phó về tình hình thiệt hại do thiên tai xảy ra. Do ảnh hưởng của mưa lũ, trong năm 2024, trên địa bàn huyện có một số thiệt hại, ước tính tổng thiệt hại khoảng 1.267 triệu đồng²⁴.

khai Công điện số 01/CD-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc chủ động ứng phó trước tình trạng hạn hán, thiếu nước năm 2024.

²³ Kế hoạch số 252/KH-UBND, ngày 02/4/2024 của UBND huyện Tu Mơ Rông về kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024 trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông.

²⁴ **Về nhà cửa:** 02 căn nhà bị ảnh hưởng do thiên tai (*trong đó:* 1 căn nhà bị tốc mái diện tích khoảng 36m²; 01 căn nhà sụt lún đất móng nhà phía sau dài 12m, cao 1m. Ước thiệt hại khoảng 50 triệu đồng.

Về giáo dục, văn hóa: 01 bảng tuyên truyền (*dài 3m rộng 2 m*); Nhà rông sân khấu hoá thôn Tu Thó bị gió thổi sập, ngã đổ; Điểm trường tiểu học thôn Tu Thó bị gió lốc thổi bay 05 tấm tôn. Ước tổng thiệt hại khoảng 41 triệu đồng. Sạt lở đất, đá taluy dương Cụm vườn hoa, bảng chỉ dẫn Căn cứ Tỉnh ủy khoảng 35m, khối lượng sạt lở khoảng 350m³ đất, Cửa sổ nhà trưng bày của Căn cứ Tỉnh ủy bị gió đập vỡ kính và gây các tấm bảng pano trưng bày bên trong nhà. Ước tổng thiệt hại khoảng 56 triệu.

Về giao thông, thủy lợi, công nghiệp: Mương thủy lợi thôn Đăk Sông khoảng 30m; Tuyến đường ATK bị sạt lở Taluy dương khoảng 200m³; Tuyến đường Ampoly, thôn Tu Thó bị sạt lở Taluy âm, nứt, sụt lún đường bê tông dài 16m, rộng 2,5m; Kè đường khu tái định cư thôn Tân Ba, bị sạt lở, sụt lún chiều dài khoảng 10m, rộng 15m; 01 tấm Điện năng lượng mặt trời bị gió thổi bay. Ước tổng thiệt hại khoảng 355 triệu đồng. Tại Km 51 tỉnh lộ 672 (*đầu thôn Đăk Viên*) nền đường bê tông có nứt gãy nhiều chỗ; giữa nền đường và lề đường phía Taluy âm nứt lún rời từ 10 đến 15cm, dài khoảng 25m; Tuyến đường ATK (*từ thôn Mô Za, xã Ngọc Lậy đi thôn Tân Ba, xã Tê Xăng*) có 03 điểm sạt lở Taluy dương, (*Điểm 01: Tại Km00+50, bị sạt lở đất, đá taluy dương, gây bất cập mương thoát nước bằng bê tông xi măng chiều dài khoảng 40m. Có khả năng tiếp tục sạt lở. Điểm 02: Tại Km1, bị sạt lở đất, đá taluy dương tràn xuống mặt đường. Khối lượng ước khoảng 8m³. Điểm 03: Tại Km1+600, bị sạt lở đất, đá taluy dương tràn xuống mặt đường. Khối lượng ước khoảng 375m³*); Đường liên thôn từ thôn Tu Mơ Rông đi thôn Tu Cáp, Đăk Ka, Đăk Neang (*Đoạn trạm Y tế cũ đến trường Mầm Non*); đất có hiện tượng trượt gây nứt và đùn mặt đường bê tông xi măng dài khoảng 50m (phát sinh ngày 04/8/2024 là 30m). Ước tổng thiệt hại 150 triệu đồng; Đường đi khu sản xuất Mang La, thôn Long Leo có các đoạn bị sạt lở đất, Taly và nứt gãy kênh mương (*Đoạn 1: Sạt lở đất+kênh mương+TaLy chiều dài khoảng 32 mét và chiều rộng khoảng 6 mét; Bị sạt lở đất mép kênh mương dài khoảng 5 mét và rộng khoảng 1 mét; Lún hố sâu dài khoảng 5,6 mét và rộng 6 mét; Bị sạt lở đất, kênh mương dài khoảng 30 mét và rộng khoảng 2 mét; Đoạn 2: Kênh mương gãy và sạt lở Taly dài khoảng 30 mét, rộng 1 mét và sâu 2 mét; Bị sạt lở mép Taly dài khoảng 20 mét và rộng khoảng 2 mét*). Đường từ tỉnh lộ 678 vào trụ sở Đảng ủy- HĐND-UBND-UBMTTQVN xã Đăk Na mặt đường bong chóc, xói mòn nghiêm trọng. Ước thiệt hại khoảng 200 triệu đồng. Kè khu tái định cư thôn Ba Ham, bị sạt lở mái taluy âm (*khu vực 6 hộ*) với chiều dài khoảng 24m, chiều cao khoảng 3m. Ước thiệt hại khoảng 60 triệu đồng; Cầu treo tạm tại thôn Khách Lớn 2 bị hư hỏng. Ủy ban nhân dân xã đã huy động lực lượng tại chỗ khắc phục, sửa chữa; Tuyến đường Quốc lộ 40B đoạn tiếp giáp ngã 3 đường đi 4 xã phía Tây (*thôn Ngọc Leang*) mưa lớn gây tràn lấp cống thoát nước.

Về sản xuất Nông nghiệp - Chăn nuôi: 1,5 ha cây cà phê (*02 tuổi*) bị ảnh hưởng của gió mạnh nên bị lay gốc; 15 cây Sâm Ngọc Linh khoảng 10 năm tuổi bị cây cối đè làm dập thân, lá, hoa. Ước thiệt hại khoảng 80 triệu đồng; vườn Ngô tại thôn Long Hy, Đăk Đơn bị gió to làm đổ gãy, diện tích khoảng 3 ha. Ước thiệt hại khoảng 30 triệu đồng; có 68 cây Sâm Ngọc Linh bị thiệt hại. Ước thiệt hại khoảng 105 triệu đồng; 35 cây Sâm Ngọc Linh bị thiệt hại; khoảng 5.01 ha diện tích cà phê, 0.1 ha lúa và 0.2 ha chuối bị ảnh hưởng thiệt hại. Ước thiệt hại khoảng 130 triệu đồng; Sạt lở, sụt lún diện tích lúa nước vụ mùa tại cánh đồng Ô Sân của hộ ông A Ngúp thôn Đăk Riếp 2 với tổng diện tích bị thiệt hại khoảng 0,2 ha.

Công trình khác: Nhà để xe của UBND xã Măng Ri bị gió làm tốc bay mái tôn, diện tích 5m² và Trụ sân bóng chuyền của UBND xã Măng Ri bị cây xanh làm đổ gãy 01 trụ hư hỏng. UBND xã đã khắc phục xong. Ước tính thiệt hại khoảng 5 triệu đồng.

2. Văn hóa - xã hội

a) Về giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực

- Tính đến thời điểm ngày 31 tháng 10 năm 2024, Có tổng số CBGV, NV toàn ngành: 692 người²⁵; Có 23 trường trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo cụ thể: Cấp mầm non có 11 trường với 18 nhóm trẻ có 228 cháu (DTTS: 214 cháu), 97 lớp mẫu giáo có 2.374 cháu (DTTS: 2.273 cháu); Trường tiểu học có 01 trường, 27 lớp có 702 học sinh (DTTS: 642); trường tiểu học-THCS có 10 trường, 142 lớp có 3.707 học sinh (DTTS: 3.628 học sinh); trường THCS có 01 trường, 19 lớp có 597 học sinh (DTTS: 575 học sinh); Toàn huyện có 09 trường PTDTBT (bao gồm 08 trường PTDTBT cấp TH-THCS, 01 trường cấp THCS).

- Tình hình huy động học sinh ra lớp năm học 2023-2024:

Cấp mầm non: Tình hình huy động học sinh ra lớp duy trì sĩ số học sinh: Tổng số trẻ em là 2602 trẻ (trong đó DTTS 2486 trẻ) tăng 90 trẻ so với năm học 2023-2024. Tỷ lệ chuyên cần đạt 98%.

Cấp tiểu học: Đa số các đơn vị trường đã làm tốt công tác vận động học sinh ra lớp, duy trì sĩ số và đảm bảo tỷ lệ chuyên cần hằng ngày. Năm học 2023-2024 toàn huyện không có học sinh bỏ học, duy trì tỷ lệ sĩ số 100%; duy trì tỷ lệ chuyên cần hằng ngày đạt 95-98% trở lên. Chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số (DTTS) có sự chuyển biến tích cực, học sinh ngoan ngoãn, mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, vốn ngôn ngữ tiếng Việt được phát triển rõ nét khẳng định hiệu quả các tiết dạy Tăng cường tiếng Việt theo hướng trải nghiệm thực hiện theo Đề án Nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số (Nghị Quyết 01/TU); Trên 98% học sinh DTTS hoàn thành chương trình các lớp học, hình thành và phát triển các năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018.

Cấp THCS: Tình hình huy động học sinh ra lớp đạt 98%. Để đạt được tỷ lệ như trên CB, GV, NV tại các đơn vị đã huy động cả hệ thống chính trị trên địa bàn xã để tuyên truyền vận động, từ đó người dân đã ý thức hơn về tầm quan trọng của giáo dục. Thực hiện nghiêm túc quy trình kiểm tra đánh giá chất lượng học sinh. Đảm bảo nội dung phù hợp với đối tượng học sinh. Thực hiện nghiêm túc việc ra đề theo ma trận, đặc tả; duyệt đề, đáp án trước khi kiểm tra. Chấm chữa bài, trả bài nghiêm túc, đúng quy chế.

* Kết quả triển khai công tác phổ cập giáo dục:

- Phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi: 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi.

- Phổ cập giáo dục tiểu học: 11/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3

Về Trụ sở cơ quan: Trụ hàng rào bê tông của UBND xã bị gãy. Ước thiệt hại khoảng 5 triệu đồng.

²⁵ Trong đó: Trong đó: Mầm non: 221 người. (CBQL: 32; Giáo viên: 173; Nhân viên: 16); Tiểu học: 230 người. (CBQL: 16; Giáo viên: 201; Nhân viên: 13); THCS: 241 người. (CBQL: 22; Giáo viên: 197; Nhân viên: 22).

- Phổ cập giáo dục THCS: 10/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 đạt tỷ lệ 90,9%; 1/11 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1 đạt tỷ lệ 9,1%. Huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1.

- Xóa mù chữ: 11/11 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 đạt tỷ lệ 100%. Huyện đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2.

* Đánh giá chất lượng giáo dục toàn diện năm học 2023-2024:

Cấp tiểu học: Lớp 1, 2, 3, 4: Kết quả học tập: Hoàn thành xuất sắc 324/2799 đạt 11.57%; Hoàn thành tốt 422/2797 đạt 15.07%; Hoàn thành 1981/2799 đạt 70.77%; Chưa hoàn thành 70/2799 chiếm 2,5%; Lớp 5: Hoàn thành xuất sắc 324/2799 đạt 11.57%; Hoàn thành tốt 422/2.797 đạt 15.07%; Hoàn thành 1.981/2.799 đạt 70.77%; Chưa hoàn thành 70/2.799 chiếm 2,5%.

Cấp THCS: Hạnh kiểm: Tốt: 1843 đạt 77.2%; Khá: 476 đạt 19.9%; TB: 57 chiếm 2.4%; Yếu: 10 chiếm 0.4%; Chất lượng: Giỏi: 16 đạt 0.7%; Khá: 556 đạt 23.7%; TB: 1.67 chiếm 70.3%; Yếu: 126 chiếm 5.3%; Kém: 01 chiếm 0.0%.

- Tình hình thực hiện Đề án phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050: Thực hiện việc chuẩn hóa trình độ đào tạo đã đăng ký nâng cao trình độ đạt chuẩn theo lộ trình đến năm 2030 là 118 giáo viên cụ thể: Mầm non: 28; Tiểu học: 58; THCS: 32.

Về chất lượng giáo viên: cấp THCS có 199 giáo viên, trong đó có 01 Thạc sĩ, 191 Đại học, 8 Cao đẳng (đạt chuẩn và trên chuẩn 96,48%); cấp Tiểu học có 210 giáo viên, trong đó có 178 Đại học, 10 Cao đẳng, 22 Trung cấp (đạt chuẩn 84,76%); cấp Mầm non có 181 giáo viên, trong đó có 123 Đại học, 48 Cao đẳng, 10 Trung cấp (đạt chuẩn và trên chuẩn 94,47%).

b) Chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Trong năm Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện ban hành nhiều văn bản về công tác chỉ đạo tăng cường phòng, chống dịch bệnh trên người; Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn chủ động chuẩn bị đầy đủ nhân lực, phương tiện, trang thiết bị y tế, thuốc để sẵn sàng phòng chống dịch bệnh.

- Y tế: Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện tình hình dịch bệnh được kiểm soát và đã ghi nhận các trường hợp mắc bệnh thông thường²⁶ không phát hiện trường hợp nào mắc bệnh, nghi ngờ mắc bệnh thuộc nhóm A theo Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm và các bệnh nguy hiểm gây dịch mới phát sinh theo quy định của Bộ Y tế.

- Công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân: Tiếp tục thực hiện kế hoạch²⁷ về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống kháng thuốc tại huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2045. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện có tổng số lượt khám bệnh, chữa

²⁶ Tay - Chân - Miệng: Ghi nhận 02 ca mắc mới; Thủy đậu: Ghi nhận 51 ca mắc mới; Quai bị: Ghi nhận 89 ca mắc mới; Cúm: Ghi nhận 350 ca mắc mới; Tiêu chảy: Ghi nhận 694 ca mắc mới; Bệnh Lao: Ghi nhận 50 ca mắc mới.

²⁷ Kế hoạch số 08 /KH-UBND, ngày 10/01/2024 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống kháng thuốc tại huyện Tu Mơ Rông giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2045.

bệnh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn là 28.048 lượt khám.

- Công tác an toàn thực phẩm: Trong năm ủy ban nhân huyện thực hiện triển khai Kế hoạch về công tác an toàn thực phẩm²⁸; Thực hiện tổ chức 33 đoàn kiểm tra (*Trong đó tuyến huyện 03 đoàn, tuyến xã 30 đoàn*); Tổng số lượt cơ sở được kiểm tra là: 429 lượt, đạt: 406 cơ sở chiếm tỷ lệ 94,63 %. Từ đầu năm đến nay trên địa bàn huyện không xảy ra vụ việc về ngộ độc thực phẩm.

c) Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Lao động, việc làm: Ngay từ đầu năm ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện ban hành kế hoạch và công văn²⁹; Thực hiện Thông báo tuyển sinh của Trường cao đẳng cộng đồng Kon Tum gửi đến UBND các xã và Thông báo tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh. Đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn huyện qua các đợt tổ chức, tư vấn tuyên truyền, giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động cho 270 lao động tham gia, chủ yếu là người lao động nông thôn.

- Giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp:

+ Giáo dục thường xuyên: Đến thời điểm báo cáo đội ngũ cán bộ viên chức và người lao động có 22 người. Năm học 2023-2024 có 37/45 học viên theo học, đạt 82% so với kế hoạch năm 2024; Trong đó 22 học viên lớp 12 và đã tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT đạt 80% học viên tốt nghiệp.

+ Giáo dục nghề nghiệp: UBND huyện đã thực hiện ban hành kế hoạch³⁰ để thực hiện triển khai công tác công tác đào tạo nghề cho lao động năm 2024 trên địa bàn huyện; triển khai công tác đào tạo nghề cho người lao động theo nguồn kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2024. Thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn với chỉ tiêu giao: 770 lao động được đào tạo, (*trong đó: đào tạo nghề nông nghiệp 358 lao động; đào tạo nghề phi nông nghiệp 385 lao động*). Kết quả thực hiện, đối với đào tạo nghề nông nghiệp có 06 lớp với 210 lao động đang đào tạo do Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên thực hiện (đợt 1), đối với đào tạo nghề phi nông nghiệp có 02 lớp với 70 lao động đang hoàn thiện hồ sơ do Trường Cao đẳng Kon Tum phối hợp thực hiện.

- Về thực hiện chính sách người có công: Thực hiện thăm tặng quà tết nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 quà của Chủ tịch nước tặng 451 đối tượng với tổng số tiền 135.900.000 đồng; Quà của UBND tỉnh tặng 10 người có công tiêu

²⁸ Kế hoạch số 01/KH-BCĐ, ngày 14/11/2023 của Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm huyện Tu Mơ Rông về triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm năm 2024.

²⁹ Kế hoạch số 12/KH-UBND, ngày 17/01/2024 của UBND huyện Tổ chức các Hội nghị tuyên truyền chính sách, pháp luật về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp và phổ biến thông tin thị trường lao động tại Trung tâm huyện và các xã, thôn trên địa bàn huyện; Công văn số 533/UBND-LĐTBXH, ngày 6/3/2024 của UBND huyện điều chỉnh số liệu chỉ tiêu giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn huyện năm 2024.

³⁰ Kế hoạch số 41/KH-UBND ngày 05/3/2024 của UBND huyện về việc triển khai công tác đào tạo nghề cho người lao động năm 2024 trên địa bàn huyện; Công văn 579/UBND-LĐTBXH, ngày 12/3/2024 của UBND huyện triển khai công tác đào tạo nghề cho người lao động theo nguồn kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện năm 2024.

biểu với tổng số tiền 15.000.000 đồng; Quà xã hội hóa tặng 92 đối tượng với tổng số tiền 60.100.000 đồng. Thực hiện chuyển chi trả kinh phí trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng đến thời điểm báo cáo là: 13.511.796.000 đồng; Thực hiện chi trả chế độ điều dưỡng năm 2024 đối với người có công với cách mạng (*162 đối tượng với tổng số tiền 299.619.000 đồng*). Thực hiện đối tượng người có công đi điều dưỡng năm 2024 có 209 đối tượng (*điều dưỡng tập trung có 67 đối tượng; điều dưỡng tại nhà 142 đối tượng*); Đăng ký và tổ chức đưa đón 06 đối tượng Người có công tiêu biểu năm 2024 tham quan Thủ đô Hà Nội và viếng lăng Bác. Thực hiện theo dõi, tiếp nhận xử lý hồ sơ, đề xuất Sở Lao động-TBXH giải quyết chế độ mai táng phí đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế; thanh niên xung phong; người có công đã từ trần luôn đảm bảo đúng đối tượng và kịp thời.

- Công tác bảo trợ xã hội: Thực hiện chuyển chi trả trợ cấp bảo trợ xã hội thực hiện đến thời điểm báo cáo là 9.256.820.000 đồng. Ngoài ra thực hiện hỗ trợ gạo cứu đói của Chính phủ trong dịp tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024 cho các hộ dân có nguy cơ thiếu đói với 14.685 tấn gạo đến 235 hộ với 979 khẩu; Hỗ trợ tết nguyên đán giáp Thìn cho hộ nghèo (2.145 hộ) với mức 600.000 đồng/ hộ, hộ cận nghèo (338 hộ) với mức 300.000 đồng/hộ.

- Công tác giảm nghèo: Về kết quả giảm nghèo giai đoạn 2021-2025: Cuối năm 2021: Hộ nghèo: 3.546/6.805 hộ, chiếm tỷ lệ 52,11%; (*Hộ nghèo là dân tộc thiểu số 3.545/3.546 hộ, chiếm tỷ lệ 99,97%*). Hộ cận nghèo: 550/6.805 hộ, chiếm tỷ lệ 8,08% (*Hộ cận nghèo là dân tộc thiểu số 550/550 hộ, chiếm tỷ lệ 100%*).

Năm 2022: Hộ nghèo: 2.859/6.963 hộ, chiếm tỷ lệ 41,06% (*Hộ nghèo là dân tộc thiểu số 2.858/2.859 hộ, chiếm tỷ lệ 99,97%*). Hộ thoát nghèo: 742 hộ, tỷ lệ giảm nghèo 11,05% (*Tỷ lệ % cuối năm 2021 so với tỷ lệ % kết quả điều tra cuối năm 2022*). Hộ cận nghèo: 432/6.963 hộ, chiếm tỷ lệ 6,20% (*Hộ cận nghèo là dân tộc thiểu số 432/432 hộ, chiếm tỷ lệ 100%*). Hộ thoát cận nghèo: 228 hộ, tỷ lệ giảm cận nghèo 1,88% (*Tỷ lệ % cuối năm 2021 so với tỷ lệ % kết quả điều tra cuối năm 2022*).

Năm 2023: Tổng số hộ nghèo toàn huyện 2.145 hộ/9.383 khẩu, chiếm tỷ lệ 30,36% tổng số hộ dân toàn huyện (7.065 hộ/29.024 khẩu). Trong đó, hộ nghèo DTTS: 2.144 hộ/9.377 khẩu, chiếm tỷ lệ 99,95% tổng số hộ nghèo. Tổng số hộ cận nghèo toàn huyện 338 hộ/1.469 khẩu, chiếm tỷ lệ 4,78% tổng số hộ dân toàn huyện (7.065 hộ). Trong đó, hộ cận nghèo DTTS: 338 hộ/1.469 khẩu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số hộ cận nghèo. Tổng số hộ nghèo đa chiều là 2.483 hộ/7.065 hộ chiếm 35,14%.

Kế hoạch năm 2024: UBND huyện thực hiện ban hành Kế hoạch³¹ về thực hiện công tác giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Tư Mơ Rông, Phân đầu giảm số hộ nghèo đa chiều chung bình quân trên

³¹ Kế hoạch số 15/KH-UBND, ngày 22/01/2024 của UBND huyện về Kế hoạch Thực hiện công tác giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững năm 2024 trên địa bàn huyện Tư Mơ Rông.

địa bàn huyện đảm bảo tỷ lệ giảm nghèo theo Nghị quyết của Đảng bộ huyện và Nghị quyết của HĐND huyện đề ra là 834 hộ (trong đó hộ nghèo giảm 696 hộ, hộ cận nghèo giảm 138 hộ), tỷ lệ giảm nghèo đa chiều 12,26% (trong đó tỷ lệ giảm hộ nghèo 10,25%, giảm hộ cận nghèo 2,01%).

d) Về văn hóa - thể thao; thông tin - truyền thông; khoa học công nghệ

- Văn hóa - thể thao: UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các phòng ban chuyên môn tiếp tục thực hiện nội dung thành phần chỉ số 8 về Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024; Lập hồ sơ đề nghị công nhận làng Du lịch cộng đồng thôn Tu Thố, xã Tê Xăng, huyện Tu Mơ Rông; Tổ chức thành công Hội thi quốc tế về ẩm thực với chủ đề “Ẩm thực, dược liệu - Tinh hoa núi rừng Ngọc Linh” lần thứ 2 và xác lập kỷ lục quốc gia 120 món ăn chế biến từ Đảng Sâm trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024; Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024; Kế hoạch triển khai thực hiện Phòng trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Kế hoạch triển khai thực hiện đề án truyền thông về Phòng trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2024; Giấy đăng ký đề xuất kỷ lục món ăn chế biến từ Đảng Sâm (Sâm dây Ngọc Linh); Ban hành văn bản cử đại diện tham gia Ban Tổ chức Festival Sâm Ngọc Linh - Kon Tum lần I năm 2024; Tổ chức các hoạt động chào mừng 65 năm thành lập vào sáng 26/4, đã tô đậm thêm sự kiên cường, quả cảm, tô đậm thêm dấu mốc, địa danh đã đi vào lịch sử, ghi nhớ công ơn của cha anh trên mảnh đất Măng Ri (huyện Tu Mơ Rông); Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2024; Kế hoạch công tác gia đình năm 2024; kế hoạch Chuyển đổi số huyện Tu Mơ Rông năm 2024.

- Du lịch: Tại các điểm du lịch đã thành lập tổ đón tiếp, phục vụ du khách như Thôn Pu Tá xã Măng Ry, Thôn Tu Mơ Rông xã Tu Mơ Rông, Thôn Ba Khen xã Văn Xuôi, Thôn Lê Văng xã Đăk Na; Ngoài ra một số cán bộ bán chuyên trách được Sở Văn hóa thể thao và Du lịch bồi dưỡng công tác du lịch, được tập huấn, đào tạo kỹ năng hướng dẫn, đón tiếp, phục vụ khách du lịch; Các Hợp tác xã Siu Puông, HTX du lịch dược liệu du lịch H80; HTX Toong Xăng Xanh đã có sự kết nối tour, tuyến du lịch với các đơn vị lữ hành; công tác khảo sát, gắn kết các điểm du lịch của huyện Tu Mơ Rông với các tour, tuyến du lịch trong khu vực thường xuyên được triển khai thực hiện; Đang đào tạo phát triển nguồn nhân lực cho du lịch đối với các em người Xơ Đăng trên địa bàn huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh. Trong năm công tác tuyên truyền, quảng bá sản phẩm du lịch được chú trọng: *Duy trì và phát triển trang thông tin điện tử huyện: <https://huyentumorong.kontum.gov.vn/>*, tiếp tục tuyên truyền, quảng bá các điểm du lịch, các sản phẩm du lịch được quan tâm và tiến hành bằng nhiều hình thức như: xây dựng các tin, bài, phóng sự, chuyên mục về du lịch, truyền truyền, quảng bá trên đài truyền thanh, truyền hình, trên Trang thông tin điện tử huyện, trên mạng xã hội; *Duy trì quảng bá bằng các hình thức truyền thống: Xuất bản Bản đồ, tờ gấp du lịch của huyện Tu Mơ Rông (loại cầm tay) sử dụng ngôn ngữ Việt – Anh; Công tác xây dựng phát triển và khai thác tiềm năng du*

lich ở Huyện được chú trọng, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ du lịch được đầu tư để hoàn thiện Làng du lịch cộng đồng Thôn Tu Thố, xã Tê Xăng và Khu Căn cứ Tỉnh ủy đã được quan tâm trùng tu, phục dựng và sửa chữa đảm bảo yếu tố lịch sử đã mở ra không gian để phát triển văn hóa, du lịch trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông. Ngoài ra, tiếp tục phát triển và làm mới hoàn thiện các hồ sơ công nhận 5 điểm du lịch của các xã: xã Đăk Na, xã Tu Mơ Rông, xã Tê Xăng, xã Măng Ri, xã Văn Xuôi; Dịch vụ phục vụ du lịch từng bước nâng lên³².

- Thông tin - truyền thông: Từ đầu năm đến nay UBND huyện tiếp tục tập trung tuyên truyền các Nghị quyết của Trung ương, tỉnh, huyện; Các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới; tuyên truyền cho người dân chủ động trong công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, phòng chống dịch bệnh trên người và trên cây trồng, vật nuôi; tình hình ATGT, vệ sinh ATTP trên địa bàn...; Tiếp tục thực hiện treo cờ hồng kỳ, cờ Đảng và cờ Tổ quốc và pa nô tuyên truyền nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn; Thực hiện treo hơn 300 tấm (2,3m x 1 m), pano bướm tại 202 điểm; 02 tấm pano (24m²), 02 tấm (32m²), 02 tấm (40m²), 01 tấm (80m²); 06 băng rôn ngang đường (0,6mx8m); Duy trì thực hiện phát thanh là 195 giờ/tháng (*phát sóng 6,5 giờ/ ngày*); Chương trình phát thanh bằng tiếng Xê Đăng: Thực hiện 02 chương trình/tháng (*thời lượng 15 -20 phút/01 chương trình*); Chương trình truyền thanh địa phương thực hiện 14 giờ/tháng. Trong đó: Tiếp phát sóng chương trình phát thanh của Đài PT-TH tỉnh 08 giờ/tháng (*thực hiện phát sóng vào các buổi chiều thứ 3, 5, 7, chủ nhật với thời lượng 30 phút/1 chương trình*); Chương trình truyền thanh của huyện 06 giờ/tháng (*thực hiện phát sóng vào các buổi chiều thứ 2, 4, 6 và sáng thứ 3, 5, 7*).

- Khoa học, công nghệ: Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về vai trò của phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với chế biến trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ và tích cực tham gia thực hiện, từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực như: chế biến nông sản, dược liệu, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, ... Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản sau thu hoạch,

³² - *Dịch vụ lưu trú*: Hiện nay trên địa bàn huyện có 01 nhà nghỉ Hoàng Gia Trang và Nhà lưu trú công vụ của huyện ủy nhưng công tác phục vụ đảm bảo; một số đoàn khách nghỉ lại ở nhà dân trong thôn, xã, tạo được ấn tượng tốt đến du khách.

- *Dịch vụ lữ hành, hướng dẫn du lịch*: Tại các điểm du lịch đã thành lập tổ đón tiếp, phục vụ du khách như Thôn Pu Tả xã Măng Ry, Thôn Tu Mơ Rông xã Tu Mơ Rông, Thôn Ba Khen xã Văn Xuôi, Thôn Lê Văng xã Đăk Na. Một số cán bộ bán chuyên trách được Sở Văn hóa thể thao và Du lịch bồi dưỡng công tác du lịch, được tập huấn, đào tạo kỹ năng hướng dẫn, đón tiếp, phục vụ khách du lịch; Các Hợp tác xã Siu Pông, HTX du lịch dược liệu du lịch H80; HTX Toong Xăng Xanh đã có sự kết nối tour, tuyến du lịch với các đơn vị lữ hành; công tác khảo sát, gắn kết các điểm du lịch của huyện Tu Mơ Rông với các tour, tuyến du lịch trong khu vực thường xuyên được triển khai thực hiện.

- *Dịch vụ vận chuyển*: Đã hình thành một số tổ vận chuyển phục vụ du khách tham quan tại Thác Siu Pông xã Đăk Na, Khu Căn cứ tỉnh ủy Kon Tum tại xã Măng Ry.

- *Dịch vụ ăn uống*: Toàn huyện hiện đã có 04 cơ sở ăn uống và một số nhà dân phục vụ nhu cầu cho khách du lịch; chất lượng dịch vụ ăn uống tại các nhà hàng, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, hộ gia đình không ngừng được nâng lên.

chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn.

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh

a) Cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Công tác cải cách hành chính: Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục thực hiện Kế hoạch công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024³³; Kế hoạch kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024³⁴. Thực hiện tốt việc giải quyết các thủ tục hành chính tại bộ phận nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Tổng số thủ tục hành chính cấp huyện đã được tích hợp trên cổng dịch vụ công của tỉnh gồm: 84 lĩnh vực³⁵; Thực hiện từ ngày 15/12/2023 đến ngày 15/11/2024 với tổng số lượng hồ sơ tiếp nhận 2.792 hồ sơ; Số lượng hồ sơ đã giải quyết 2.776 hồ sơ; Số lượng hồ sơ đang giải quyết 16 hồ sơ.

- Công tác tổ chức bộ máy và biên chế: UBND huyện thực hiện kế hoạch số 120-KH/TU ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 50-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Thực hiện ban hành các Quyết định bố trí 12 công chức trúng tuyển đợt thi công chức năm 2023; Quyết định giao biên chế công chức trong các cơ quan, đơn vị hành chính Nhà nước thuộc UBND huyện Tu Mơ Rông và giao biên chế đơn vị sự nghiệp năm 2024; Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đề án vị trí việc làm cán bộ công chức hành chính thuộc huyện và xã; Đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC kết quả thực hiện công vụ, chế độ chính sách đối với CCVC: Chỉ đạo các phòng ban chuyên môn thực hiện rà soát, đăng ký cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khóa bồi dưỡng năm 2024³⁶; Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục rà soát nhu cầu tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện năm 2024³⁷.

- Công tác tôn giáo: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách và

³³ Kế hoạch số 224/KH-UBND, ngày 20/12/2023 của UBND huyện Thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024.

³⁴ Kế hoạch số 06/KH-UBND, ngày 05/01/2024 của UBND huyện Kiểm tra đột xuất công tác cải cách hành chính và việc chấp hành Quy chế văn hóa công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024.

³⁵ Cấp huyện 53 lĩnh vực; Cấp xã 31 Lĩnh vực.

³⁶ Cử 10 đồng chí tham gia lớp Cao cấp chính trị, 19 đồng chí tham gia lớp Trung cấp chính trị; Bồi dưỡng công tác Tổ chức năm 2024 tại Học viện chính trị khu vực III: 01 đồng chí; 74 CBCC tham gia lớp bồi dưỡng bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho đối tượng 02, đối tượng 3, đối tượng 4; 04 công chức tham gia lớp Bồi dưỡng Bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính và tương đương.

³⁷ Thông báo về việc Tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện năm 2024; Chỉ tiêu biên chế viên chức cần tuyển dụng năm 2024 là 100 chỉ tiêu; 75 thí sinh tham gia dự tuyển, kết quả tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (*xét tuyển*) đối với 45 thí sinh trúng tuyển.

pháp luật của nhà nước về công tác tôn giáo. Các tín đồ tôn giáo hoạt động thuần túy, tham gia các phong trào tại địa phương, chăm lo sản xuất và cải thiện đời sống, chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Công tác tư pháp: Công tác đăng ký và quản lý hộ tịch theo trên Hệ thống Thông tin quản lý hộ tịch do Bộ Tư pháp triển khai đã đi vào nề nếp, phục vụ ngày càng tốt hơn cho công tác quản lý dân cư, quản lý xã hội. Việc giải quyết các yêu cầu của người dân về đăng ký các sự kiện sinh, tử, kết hôn được thực hiện tốt; Thực hiện tốt các mục tiêu, quan điểm, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác cải cách tư pháp được xác định tại các chương trình, kế hoạch, kết luận... của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy; Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 49-NQ/TW của Bộ Chính trị và các văn bản có liên quan, nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ nhận thức và hành động của các cán bộ, công chức và nhân dân trong thực hiện các nhiệm vụ cải cách tư pháp. Chú trọng việc tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật liên quan hoạt động tư pháp. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các ngành trong công tác cải cách tư pháp. Kết quả: Số văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông ngưng hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ 26 văn bản. Số văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông ngưng hiệu lực, hết hiệu lực một phần: 01 văn bản. Số văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông còn hiệu lực: 33 văn bản. Số văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông cần đình chỉ thi hành/sửa đổi, bổ sung/thay thế/bãi bỏ/ban hành mới: 01 văn bản. Thực hiện đăng ký khai sinh cho 315 trường hợp; đăng ký kết hôn cho 103 cặp, đăng ký khai tử 85 trường hợp; đăng ký nhận cha mẹ con: 18 trường hợp; Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch: 80 trường hợp; Công tác chứng thực trên địa bàn huyện đã đáp ứng nhu cầu của nhân dân, cá nhân, tổ chức có yêu cầu.

- Thi đua - khen thưởng: Trong năm thực hiện đến thời điểm báo cáo UBND huyện đã thực hiện xét tặng Giấy khen, danh hiệu thi đua cho 56 tập thể và 627 cá nhân có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua thường xuyên, theo chuyên đề, đột xuất trên địa bàn huyện; đồng thời khen thưởng đối với ngành giáo dục và đào tạo năm học 2023-2024³⁸; Đề nghị và được Chủ tịch

³⁸ Quyết định tặng giấy khen cho 34 cá nhân có thành tích trong công tác tuyên truyền, vận động và tham gia hiến máu tình nguyện trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông năm 2024; Tặng Giấy khen cho 01 tập thể, 15 cá nhân có thành tích trong triển khai chính sách tín dụng ưu đãi với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn huyện năm 2023; Tặng giấy khen cho 02 tập thể, 05 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2024; Tặng giấy khen cho 07 tập thể, 11 cá nhân có thành tích trong học tập và làm theo Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho 10 tập thể; danh hiệu “lao động tiên tiến” cho 59 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua năm 2023; danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho 06 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua năm 2023; tặng Giấy khen cho 16 tập thể và 26 cá nhân có thành tích trong cuộc vận động làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững (giai đoạn 2021-2023); tặng Giấy khen cho 05 tập thể và 10 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Quyết thắng lực lượng vũ trang huyện giai đoạn 2019-2024; tặng Giấy khen cho 06 tập thể và 9 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào thanh niên nhiệm kỳ 2019-2024, tặng Giấy khen cho 03 tập thể và 8 cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “CCB gương mẫu” giai đoạn 2019-2024, Tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho 04 tập thể; danh hiệu “lao động tiên tiến” cho 373 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua

UBND tỉnh xét tặng Bằng khen “Tập thể lao động xuất sắc” năm 2023³⁹.

b) Về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- *Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan, tổ chức, đơn vị:* Các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp, UBND các xã nghiêm túc thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động của đơn vị mình theo quy định; Tập trung chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc thực hiện rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định, định mức, quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện tốt công tác phòng ngừa tham nhũng.

- *Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:* Thực hiện đến ngày báo cáo trên địa bàn huyện chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm; Các cơ quan, đơn vị không dùng công quỹ để biếu, mua quà tặng trong dịp Lễ, Tết hoặc vì mục đích vụ lợi cá nhân.

- *Kết quả xử lý, ngăn chặn tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc “Tham nhũng vặt”:* Thực hiện đến ngày báo cáo trên địa bàn huyện chưa phát hiện hành vi tham nhũng của tập thể, cá nhân nào.

- *Kết quả chủ yếu công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, điều tra, truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng, kinh tế; nhất là các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm:* Thực hiện đến ngày báo cáo trên địa bàn huyện chưa có trường hợp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về hành vi tham nhũng.

- *Số vụ án liên quan đến kinh tế và chức vụ có dấu hiệu tham nhũng:* Không có.

- *Về công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; công tác thanh tra, kiểm tra:* Đồng chí Chủ tịch UBND huyện tổ chức tiếp công dân định kỳ theo quy định vào ngày (10 và ngày 22 hàng tháng); Trong 10 tháng năm 2024 vừa qua trên địa bàn huyện không có lượt công dân tới kiến nghị, phản ánh.

c) Quốc phòng, an ninh

- *Tình hình Quốc phòng - An ninh:* Đến ngày 15 tháng 11 năm 2024 tình hình an ninh, chính trị tiếp tục được giữ vững, ổn định. Thường xuyên bố trí lực lượng nắm địa bàn, tăng cường công tác tuần tra phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm; kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật. Triển khai thực hiện Kế hoạch diễn tập chiến đấu xã trong khu vực phòng thủ năm 2024; Tổ chức lễ giao, nhận quân năm 2024 đảm bảo 100% chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

thực hiện nhiệm vụ năm 2023 -2024; danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho 68 cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ năm 2023 -2024, tặng Giấy khen cho 02 tập thể và 3 cá nhân có thành tích xuất sắc xuất sắc trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và phòng cháy chữa cháy rừng năm 2024.

³⁹ Tờ trình số 79/TTr-UBND, ngày 16/4/2024 của UBND huyện Tu Mơ Rông về việc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” năm 2024.

- *Về trật tự an toàn xã hội*: Thực hiện đến ngày 15/11/2024 trên địa bàn huyện đã xảy ra 11 vụ vi phạm pháp luật về trật tự xã hội, môi trường⁴⁰.

- *Công tác xử lý vụ việc*: Khởi tố 10 vụ, 16 bị can⁴¹; Không khởi tố: 04 vụ - 06 đối tượng (*xử lý hành chính*: 02 vụ - 05 đối tượng).

- *Công tác điều tra, khám phá*: Đã thụ lý 11 vụ, 16 bị can⁴² (*Khởi tố mới 10 vụ, 16 bị can; tiếp nhận từ Hạt Kiểm lâm huyện chuyển đến 01 vụ – 0 bị can*).

- *Công tác xử lý vi phạm hành chính*: Thực hiện đến ngày 15/11/2024 phát hiện 310 vụ - 327 đối tượng vi phạm, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 294 vụ - 311 đối tượng (*trong đó: phạt cảnh cáo 06 vụ – 06 đối tượng; phạt tiền 288 vụ – 305 đối tượng*) với số tiền 812.900.000đ (*100% quyết định đã được thi hành*).

Nhìn chung tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trong năm 2024 trên địa bàn huyện cơ bản ổn định, không xảy ra các vụ việc tạo thành “điểm nóng” gây mất an ninh, trật tự. Số vụ vi phạm pháp luật về trật tự an toàn xã hội được kéo giảm so với cùng kỳ năm 2023 (*giảm 03 vụ - 25% so với cùng kỳ 2023*); Tỷ lệ điều tra, khám phá các vụ án đạt 91%. Không để xảy ra các loại tội phạm băng, ổ nhóm lưu manh, côn đồ, hoạt động theo kiểu “xã hội đen”, núp bóng doanh nghiệp; hoạt động liên quan đến tín dụng đen; tội phạm chống người thi hành công vụ; tội phạm về kinh tế...

4. Đánh giá chung

a) Kết quả đạt được

Tính đến thời điểm báo cáo tình hình kinh tế - xã hội phát triển ổn định, sản xuất nông lâm nghiệp đảm bảo tiến độ theo phương án; công tác chăm sóc phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi đảm bảo; công tác chống hạn, chống phá rừng, chống cháy, khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép... được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt; các dự án đầu tư công đang triển khai đảm bảo tiến độ và giải ngân theo đúng quy định; Công tác chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh đáp ứng được nhu cầu của người dân; các chế độ chính sách cho người có công, người nghèo, người có uy tín triển khai kịp thời, hiệu quả; chất lượng giáo dục tiếp tục được cải thiện, quy mô trường lớp học được mở rộng, nâng cấp; hoạt động văn hóa, thông tin truyền thông thực hiện tốt; Tổ chức triển khai tốt Hội thi ẩm thực Quốc tế với chủ đề “ẨM THỰC DƯỢC LIỆU- TINH HOA NUI RỪNG NGỌC LINH”; cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ, kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức được thực hiện kịp thời, đúng quy định; tình hình an ninh chính trị ổn định, hoàn thành tốt nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương đề ra.

b) Tồn tại, hạn chế

⁴⁰ Trộm cắp tài sản: 05 vụ; Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ: 03 vụ; Hủy hoại tài sản: 01 vụ; Hoại hoại rừng: 01 vụ; Tàng trữ trái phép chất ma túy: 01 vụ.

⁴¹ Khám phá làm rõ: 10 vụ, 16 bị can (đạt 100%), Trong đó ít nghiêm trọng: 09 vụ, 13 bị can; Nghiêm trọng: 01 vụ, 03 bị can.

⁴² Khám phá làm rõ: 10 vụ, 16 bị can (đạt 100%), Trong đó ít nghiêm trọng: 09 vụ, 13 bị can; Nghiêm trọng: 01 vụ, 03 bị can.

Một số xã chưa chủ động tốt về triển khai chỉ tiêu kinh tế xã hội năm 2024 dẫn đến diện tích sản xuất lúa vụ Đông-Xuân chưa đạt so với kế hoạch đã đề ra; Việc chủ động rà soát định hướng nhân rộng mô hình, vùng sản xuất tập trung còn hạn chế; Thu ngân sách nhà nước, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn thấp; hoạt động thu hút đầu tư, phát triển và thành lập mới hợp tác xã được quan tâm chỉ đạo nhưng còn gặp nhiều khó khăn; Ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất còn chậm; Tình trạng phát, đốt rẫy, lấn chiếm đất rừng vẫn còn xảy ra, nhất là vùng đất nông nghiệp xen trong rừng hoặc ven rừng; Công tác quản lý, bảo vệ rừng ở một số xã chưa được triển khai quyết liệt tình trạng chặt phá rừng, dịch bệnh trên đàn vật nuôi còn xảy ra; Công tác triển khai xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo chưa thực sự chủ động; một số Hợp tác xã, Tổ hợp tác hoạt động chưa hiệu quả.

c) Nguyên nhân

- *Nguyên nhân khách quan:* Phần lớn các chủ đầu tư đang thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư của các dự án khởi công mới nên tiến độ giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; Do một phần chịu tác động của thời tiết nắng nóng, khô hạn dẫn đến thiếu nước sản xuất nên nhân dân chuyển diện tích sản xuất lúa vụ Đông-Xuân sang trồng một số loài khác có kinh tế cao hơn.

- *Nguyên nhân chủ quan:* Vai trò, trách nhiệm người đứng đầu của một số đơn vị địa phương chưa được phát huy cao; Còn chậm trễ trong công tác hoàn thiện thủ tục đầu tư, công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành; Công tác kiểm tra kiểm soát về vận chuyển động vật chưa đảm bảo dẫn đến dịch bệnh trên đàn vật nuôi còn xảy ra; Công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát trong thực thi nhiệm vụ còn chậm; Hầu hết các Hợp tác xã có quy mô nhỏ, mức vốn thấp, khả năng huy động vốn, năng lực quản lý còn hạn chế. Mặt khác, khả năng nhận thức, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất và kinh doanh của một số Hợp tác xã còn hạn chế.

PHẦN B: KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2025

I. Mục tiêu tổng quát

- Năm 2025 là năm cuối triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2020-2025, trong bối cảnh kinh tế, dịch bệnh...diễn biến khó lường. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào nông nghiệp và chăn nuôi, đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu nông thôn mới theo kế hoạch đã đề ra. Khai thác và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực và tiềm năng lợi thế của huyện, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính; cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức. Quyết liệt phòng, chống tham nhũng, lãng phí. củng cố quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội.

- Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh Kon Tum lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tu Mơ Rông lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

5 năm giai đoạn 2021-2025 của địa phương.

II. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Lĩnh vực kinh tế

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt: 59.900 triệu đồng; *(trong đó: Thu trên địa bàn NS huyện được hưởng 44.457 triệu đồng).*

- Phân đầu thành lập mới 02 Hợp tác xã

- Diện tích cây ăn quả trồng mới 50,00 ha; Diện tích Sâm Ngọc Linh trồng mới *(phát triển trong dân)* 14,90 ha; Các cây dược liệu khác trồng mới *(phát triển trong dân)* 236,00 ha.

- Tổng đàn gia súc trên địa bàn huyện là 24.624 con, trong đó: Đàn trâu 6.949 con; Đàn bò 8.590 con; Đàn heo (lợn) 8.594 con; Đàn dê: 491 con.

- Trồng mới diện tích rừng: 200 ha; Tỷ lệ độ che phủ rừng *(có tính cây cao su)*: 67,73%.

- Về Xây dựng nông thôn mới: Phân đầu trong năm 2025, toàn huyện có có 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Văn hóa xã hội

- Về dân số: Tổng số bình quân trên địa bàn huyện năm 2025 là khoảng: 31.280 người.

- Số người được giải quyết việc làm 550 người.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 38,31%.

- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều: 9,5%.

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, trung học phổ thông chuyển sang học nghề 4%.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia 70,00%.

- Số giường bệnh/10.000 dân: 33,74% giường.

- Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế: 100%.

- Tỷ lệ trẻ em < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi 28,00%.

- Tỷ lệ xã có nhà văn hóa 100%; Tỷ lệ thôn đạt danh hiệu văn hóa 100%.

- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở 100%.

- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất 100%.

3. Quốc phòng, an ninh

- Tỷ lệ giao quân đạt 100%.

- Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố đạt 94%.

- Tỷ lệ điều tra, khám phá án đạt 94% *(Trong đó, án đặc biệt nghiêm trọng 100%).*

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ

quốc: 91,00%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Về phát triển kinh tế

a) Thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách: Tổ chức quản lý chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước; Khai thác hiệu quả nguồn thu từ các lĩnh vực kinh tế đi đôi với tạo nguồn thu, nuôi dưỡng nguồn thu. Tiếp tục phối hợp với các ngành liên quan đơn đốc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách, phấn đấu thu đạt 100% dự toán thu ngân sách được giao; Tiếp tục quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế.

- Chi ngân sách: Tổ chức điều hành chi ngân sách đúng quy định; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển. Bố trí chi đầu tư các công trình xây dựng theo danh mục được phê duyệt, bố trí các nguồn lực để phòng chống dịch bệnh, thiên tai... Nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

- Tín dụng: Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động ngân hàng, tổ chức tín dụng. Đẩy mạnh cho vay phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, trong đó ưu tiên cho vay các dự án có hiệu quả, cho vay các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cho vay sản xuất nông nghiệp,... ; kiểm soát chặt chẽ và có biện pháp giảm thiểu rủi ro, nợ xấu.

b) Đầu tư phát triển

- Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư; Ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án quan trọng, cấp bách của huyện, các công trình có tính kết nối, lan tỏa phát triển giữa các vùng, các ngành, lĩnh vực; các dự án khắc phục thiên tai, hạn hán, đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt và phục vụ sản xuất.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các công trình, dự án để kịp thời phát hiện và xử lý triệt để các trường hợp vi phạm, thực hiện nghiêm công tác giám sát, đánh giá đầu tư. Quyết toán các dự án hoàn thành; giải ngân kịp thời các nguồn vốn đầu tư. Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đầu tư công, Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chuẩn bị tốt các danh mục chuẩn bị đầu tư năm 2025.

- Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn huyện, nhất là nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, tập trung hoàn thiện các thủ tục đầu tư đối với danh mục sử dụng vốn Trung ương hỗ trợ và đẩy nhanh việc giải ngân theo đúng quy định hiện hành.

c) Tình hình phát triển các ngành, lĩnh vực

*** Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản**

- Tiếp tục phát triển toàn diện đi vào chiều sâu, theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; phát triển các loại cây trồng có lợi thế; đẩy mạnh thực hiện kế hoạch dồn điền, tích tụ đất nông nghiệp để xây dựng cánh đồng lớn tạo điều kiện phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong đó tập trung phát triển một số loại cây trồng thế mạnh của địa phương (như dược liệu, cây ăn quả, ...); kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc và chất lượng các loại giống, cây trồng, vật nuôi; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông

nghiệp hữu cơ. Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác xã trên lĩnh vực nông nghiệp; Tập trung phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng sản xuất nông nghiệp.

- Tiếp tục triển khai duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Thực hiện tốt công tác vận hành, điều tiết nguồn nước tưới, tiêu phục vụ sản xuất trong nông nghiệp.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trồng mới diện tích rừng theo kế hoạch đề ra, tạo điều kiện để người dân dễ dàng tiếp cận các nguồn vốn vay để trồng cây dược liệu dưới tán rừng, nhằm phát triển rừng bền vững gắn với đảm bảo sinh kế của người dân sống gần rừng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, khai thác lâm sản trái phép.

- Xây dựng kế hoạch, chủ động ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

- Quy hoạch, bảo tồn, đầu tư và phát triển các vùng trồng dược liệu, tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ. Trước mắt, ưu tiên đầu tư phát triển vùng trồng dược liệu tập trung thuộc Quy hoạch tổng thể phát triển dược liệu từ năm 2020 và định hướng đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; xây dựng các chuỗi liên kết từ khâu trồng, thu hoạch, chế biến và phân phối dược liệu; chú trọng bảo tồn nguồn gen thuần chủng của Sâm Ngọc Linh, không bị lai tạp hay bị nhầm lẫn với các loại sâm, dược liệu khác; tiếp tục thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có tiềm lực, công nghệ, kinh nghiệm tham gia trồng, chế biến Sâm Ngọc Linh, trong đó chú trọng xây dựng một số doanh nghiệp hạt nhân trở thành nhà tiên phong để đưa thương hiệu Sâm Ngọc Linh và các dược liệu khác có khả năng cạnh tranh trên thị trường.

- Chỉ đạo quyết liệt, toàn diện thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; Tiếp tục huy động mọi nguồn lực, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn thực Chương trình xây dựng Nông thôn mới; Có giải pháp cụ thể về trách nhiệm của từng cấp từ huyện xuống xã trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới để thực hiện đạt chỉ tiêu đề ra.

- Về mỗi xã một sản phẩm (OCOP): Tiếp tục xây dựng sản phẩm OCOP dựa trên sản phẩm thế mạnh của từng xã như: sản phẩm từ mật ong rừng, măng khô, Gạo lứt... các sản phẩm chiết xuất từ dược liệu, mật ong rừng để tạo ra các sản phẩm có giá trị cao hơn như: các dạng thực phẩm chức năng, các chất giải khát; Mỹ phẩm...

- Theo dõi chặt chẽ tình hình dịch bệnh trên cây trồng; phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng tập trung gắn với bảo vệ môi trường và đi đôi với phòng, chống dịch bệnh đặc biệt là dịch viêm da nổi cục trên trâu, bò và dịch tả lợn Châu Phi... tận dụng các diện tích đất trống để trồng cỏ phục vụ chăn nuôi gia súc. Chú trọng phát triển nuôi thủy sản ở các mặt hồ nước lớn, các công trình đập thủy lợi, thủy điện.

*** Công nghiệp và Xây dựng**

Nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả trong sản xuất công nghiệp, đẩy mạnh công tác thu hút đầu tư vào các lĩnh vực có tiềm năng, thế mạnh của huyện như: Chế biến nông lâm sản, phát triển thủy điện, khai thác và chế biến khoáng sản,

chế biến nông, lâm sản, dược liệu; sản xuất vật liệu xây dựng; phát triển các làng nghề truyền thống; phát triển du lịch.

*** Thương mại - dịch vụ**

Huy động các nguồn lực đầu tư, hình thành mô hình thương mại - dịch vụ nông thôn, gắn với sản xuất, chế biến và lưu thông hàng hóa; tăng cường kiểm soát chất lượng và giá cả các mặt hàng, sản phẩm thiết yếu phục vụ nhu cầu đời sống, sức khỏe Nhân dân; thực hiện Chương trình bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn huyện trong các dịp lễ, tết, nhằm đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hành vi đầu cơ, gian lận thương mại, vi phạm về an toàn thực phẩm, vi phạm quy định về giá. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn, xử lý kịp thời hàng giả, hàng kém chất lượng, không để ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân.

- Tăng cường quảng bá, xây dựng và giới thiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương. Đẩy mạnh xúc tiến, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đến tìm cơ hội đầu tư.

- Chủ động áp dụng các biện pháp kiểm soát hoạt động tín dụng để nâng cao hiệu quả và chất lượng. Tiếp tục ưu tiên cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh, khu vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp vừa và nhỏ, các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của huyện; cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch.

d) Môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã

- Tổ chức thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo chủ trương của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, huyện ủy. Đẩy mạnh triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp huyện, cấp xã.

- Kiểm tra việc thực hiện công tác thống kê, công bố các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư trên địa bàn huyện. Tăng cường rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan tới doanh nghiệp; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của địa phương liên quan đến lĩnh vực đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

- Nâng cao chất lượng hoạt động xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết các thủ tục đầu tư. Tiếp tục rà soát dự án đầu tư đã được cấp phép trên địa bàn huyện để kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện; thu hồi giấy phép đối với các dự án không triển khai thực hiện hoặc chuyển nhượng không đúng quy định. Khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo doanh nghiệp.

- Thực hiện hiệu quả việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn huyện. Tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, thủ tục hành chính, tập trung thu hút đầu tư các dự án được UBND tỉnh phê duyệt các danh mục kêu gọi đầu tư đã ban hành. Thực hiện một số thủ tục hành chính theo quy định để tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các dự án trên địa bàn huyện. Xử lý nghiêm các trường hợp cá nhân cố tình gây khó khăn, sách nhiễu người dân và

doanh nghiệp.

đ) Tình hình thực hiện quản lý tài nguyên; bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, xử lý dứt điểm về ô nhiễm môi trường tại các khu vực khai thác khoáng sản, hoạt động chế biến...; tăng cường quản lý việc cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường tại các khu chăn nuôi, khu giết mổ gia súc, gia cầm, vệ sinh học đường, công sở trên địa bàn huyện.

- Ngăn chặn hiệu quả việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo tác động môi trường. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, nạn phá rừng, cháy rừng; phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường. Rà soát, đẩy nhanh tiến độ đo đạc địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân. Xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng về sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chất thải nguy hại tại cơ sở phát sinh. Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

2. Về văn hoá - xã hội

a) Giáo dục đào tạo

- Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024 - 2025, kiểm tra việc giảng dạy đảm bảo nâng cao chất lượng của học sinh⁴³. Chú trọng việc huy động học sinh đến lớp, hạn chế tình trạng học sinh đi học không chuyên cần và bỏ học; phòng, chống các tệ nạn xã hội xâm nhập trường học. Tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo yêu cầu về phẩm chất và năng lực; chú trọng phát triển đội ngũ người DTTS. Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ từ đó có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Triển khai tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, học tập và quản lý của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học.

- Chú trọng đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị để bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo.

⁴³ Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ-TW, ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa (XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ.

b) Công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Nâng cao chất lượng vệ sinh học đường, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với học sinh bán trú. Chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho học sinh dân tộc thiểu số theo quy định.

- Thường xuyên cập nhật thông tin diễn biến của dịch bệnh để có biện pháp phòng ngừa kịp thời, hiệu quả nhất. Đẩy mạnh xã hội hóa trong lĩnh vực y tế; tăng cường quản lý nhà nước về y tế. củng cố phát triển mạng lưới giám sát, phòng chống dịch bệnh từ huyện đến cơ sở, chủ động, tích cực trong phòng chống dịch bệnh, xử lý kịp thời, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm. Tăng cường chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống một số bệnh xã hội, dịch bệnh nguy hiểm. Tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn trong tiêm chủng và tăng tỷ lệ tiêm chủng. Duy trì mức sinh hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.

- Củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao khả năng tiếp cận của người dân đối với các dịch vụ y tế thiết yếu; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân, nâng cao công tác vệ sinh an toàn thực phẩm...

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý y tế, đặc biệt là trong khám chữa bệnh, thanh toán BHYT. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành y; tiếp tục đổi mới toàn diện thái độ, phong cách phục vụ của cán bộ y tế, lấy người bệnh làm trung tâm và hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

c) Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Triển khai kịp thời, đầy đủ các chính sách trợ cấp bảo trợ xã hội, chính sách hỗ trợ đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, chăm lo các đối tượng chính sách,...Rà soát, cấp phát bảo hiểm y tế kịp thời, đúng đối tượng, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng đạt 100%.

- Duy trì công tác đào tạo dạy nghề cho lao động nông thôn, đáp ứng ngày càng tốt nhu cầu lao động có tay nghề cho các doanh nghiệp, tạo việc làm cho người lao động. Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm. Phấn đấu giải quyết lao động có nhu cầu việc làm tăng thêm trong năm và giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Chăm lo thực hiện tốt các chính sách xã hội, chính sách đối với người có công; giải quyết kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Vận động, quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo, quỹ khuyến học các đối tượng thuộc diện hưởng bảo hiểm y tế đều được hưởng đạt 100%.

- Triển khai kịp thời và đầy đủ có hiệu quả các chương trình, chính sách dân tộc như: Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo tuyên truyền trái phép tà đạo trên địa bàn.

d) Văn hóa – Thể thao, Thông tin - truyền thông; Khoa học công nghệ

** Văn hóa – Thể thao, Thông tin - truyền thông*

- Đẩy mạnh khai thác các lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ, các di tích lịch sử cách mạng để phát triển du lịch, gắn với tổ chức tham quan Khu căn cứ Tỉnh ủy, khám phá đỉnh Ngọc Linh và trải nghiệm vườn Sâm Ngọc Linh, ruộng bậc thang... Kiểm tra, rà soát và đề nghị công nhận các điểm du lịch đủ điều kiện; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và dịch vụ để phục vụ du lịch.

- Thực hiện tốt việc tôn tạo, phục dựng, sửa chữa, xây dựng và quản lý di tích lịch sử cách mạng Khu căn cứ Tỉnh ủy Kon Tum. Quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hoá ở cơ sở. Tích cực bảo tồn, khôi phục và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số, gắn với phát triển du lịch.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trong thời kỳ mới, nhất là các loại hình văn hóa vật thể và phi vật thể. Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, cơ sở thể dục thể thao trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục duy trì các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao đã được huyện quan tâm chú trọng, hoạt động hội tụ nhiều bản sắc dân tộc, có nét văn hoá riêng, lâu đời nay của đồng bào dân tộc thiểu số bản địa vẫn lưu giữ, đặc biệt được thể hiện rõ trong những ngày lễ hội truyền thống, hội mùa.

- Tham gia các hội chợ, hội nghị và các sự kiện du lịch do ngành Văn hóa Thông tin, UBND tỉnh tổ chức để quảng bá sản phẩm du lịch và hình ảnh Tu Mơ Rông; Xây dựng kế hoạch, giải pháp thu hút đầu tư phát triển du lịch, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; nâng cao chất lượng các tour, điểm du lịch trên địa bàn huyện. Tăng cường công tác quản lý và phát huy hiệu quả giá trị Khu di tích lịch sử căn cứ cách mạng của tỉnh ủy tại xã Măng Ri. Khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử, di sản vật thể và phi vật thể để quảng bá và cung cấp các sản phẩm du lịch đặc trưng, thu hút du khách đến với huyện.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền. Chủ động cung cấp thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước; về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, chính trị cho các cơ quan thông tấn, báo chí. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng phát sóng, chất lượng các chương trình phát thanh truyền hình.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trang thông tin điện tử huyện. Trong đó, tập trung tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, thông tin tuyên truyền về các sự kiện lớn

trong năm,... Cập nhật đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính mới được công bố.

** Khoa học công nghệ*

- Từng bước áp dụng công nghệ mới, hiện đại vào sản xuất ở một số lĩnh vực: chế biến nông sản, dược liệu,... Đẩy mạnh nghiên cứu, hợp tác, chuyển giao và ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp, trong đó chú trọng các khâu: chọn tạo giống, kỹ thuật canh tác, chăm sóc, bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo các yêu cầu tiêu chuẩn, quy chuẩn của quốc gia và khu vực.

- Chú trọng ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng; xử lý ô nhiễm môi trường; phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi. Ứng dụng sản xuất nông nghiệp công nghệ cao đối với một số sản phẩm có lợi thế của huyện.

3. Công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại

a) Cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, đơn vị theo các Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP và 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ; Thực hiện công tác Điều động, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức; chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định 59/2019/NĐ-CP.

- Tăng cường kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính tại các cơ quan, đơn vị huyện và UBND các xã trên địa bàn huyện để có biện pháp đôn đốc, chấn chỉnh, kịp thời.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, chức danh hiện đang đảm nhiệm nhằm chuẩn hóa nguồn nhân lực trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời gian tới.

b) Về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát theo kế hoạch và đột xuất, chú trọng công tác tự kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm trong các lĩnh vực. Tập trung giải quyết nhanh chóng những bức xúc của Nhân dân; đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng. Công khai, minh bạch và thực hiện kiên quyết, đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng.

c) Quốc phòng, an ninh

- Tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thế trận an ninh nhân dân, nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; duy trì các chế độ trực chỉ huy, trực ban tác chiến, tăng cường công tác bám nắm địa bàn trọng điểm, làm tốt công tác đảm bảo an ninh nông thôn, phòng ngừa tội phạm, tai nạn, tệ nạn xã hội góp phần

đảm bảo ANCT trên địa bàn.

- Kịp thời phát hiện và xử lý có hiệu quả những vấn đề liên quan đến An ninh - Chính trị; Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", "bạo loạn, lật đổ" của các thế lực thù địch, phản động; không để xảy ra biểu tình, nhen nhóm hình thành tổ chức phản động, đặc biệt là trong các dịp lễ, tết, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, chủ động tấn công, trấn áp tội phạm; triệt xóa các băng, nhóm tội phạm, các hoạt động cho vay nặng lãi, tín dụng đen... Quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn đường bộ; tăng cường tuần tra, ngăn ngừa, kiểm chế tai nạn giao thông.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 trên địa bàn huyện Tư Mơ Rông. UBND huyện báo cáo HĐND huyện khóa XIV, Kỳ họp thứ 8 biết, theo dõi./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- HĐND huyện (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện (b/c);
- Các Ban HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT, TH

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Trung Mạnh